

**HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU**

Số: 49 /BHA/BIDV-HSC

giữa

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**  
Với tư cách Tổ Chức Phát Hành

và

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (HSC)**  
Với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

**TRÁI PHIẾU KHÔNG CHUYỂN ĐỔI, KHÔNG KÈM CHỨNG QUYỀN, KHÔNG CÓ TÀI SẢN BẢO ĐẢM, PHÁT HÀNH RA CÔNG CHỨNG THEO PHƯƠNG THỨC TRỰC TIẾP PHÁT HÀNH THÔNG QUA CÁC CHI NHÁNH/PHÒNG GIAO DỊCH/TRỤ SỞ CHÍNH BIDV NĂM 2021 CỦA NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

Ngày 22 tháng 9 năm 2021

## MỤC LỤC

1.	ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI .....	1
2.	CHỈ ĐỊNH ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU .....	4
3.	NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU .....	5
4.	TRÁI PHIẾU.....	8
5.	CAM ĐOAN VÀ ĐẢM BẢO .....	12
6.	CAM KẾT .....	14
7.	PHÍ VÀ CHI PHÍ.....	16
8.	TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN .....	16
9.	THAY THẾ ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU .....	17
10.	HIỆU LỰC VÀ CHẤM DỨT .....	19
11.	CÁC QUY ĐỊNH KHÁC .....	20
	PHỤ LỤC I .....	43
	PHỤ LỤC II.....	45
	PHỤ LỤC III .....	52
	PHỤ LỤC IV.....	55
	PHỤ LỤC V.....	57
	PHỤ LỤC VI.....	59

**HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU NÀY** (sau đây gọi là “**Hợp Đồng**”) được lập vào ngày 22 tháng 09 năm 2021 giữa:

(1) **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM** (sau đây gọi là “**Tổ Chức Phát Hành**” hoặc “**BIDV**”)

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Số 0100150619 đăng ký lần đầu ngày 03/4/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 25 ngày 20/02/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp

Địa chỉ đăng ký : Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Người đại diện : Ông Trần Long

Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc

Văn bản ủy quyền :

(2) **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (sau đây gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**” hoặc “**HSC**”) (HSC ký kết Hợp Đồng này với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (được định nghĩa dưới đây), hành động nhân danh và vì quyền lợi của những Người Sở Hữu Trái Phiếu (được định nghĩa dưới đây)).

Giấy phép thành lập và hoạt động : số 11/GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29/4/2003

Địa chỉ đăng ký : Lầu 5&6 Tòa nhà AB, số 76 Lê Lai, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện : Ông Lê Nguyên Bình

Chức vụ : Giám đốc Điều hành

Văn bản ủy quyền : Số 24-2021/VBUQ-HSC ngày 26/08/2021

#### **CƠ SỞ KÝ KẾT:**

- (A) Tổ Chức Phát Hành sẽ chào bán và phát hành các Trái Phiếu (được định nghĩa dưới đây) theo Các Điều Kiện Trái Phiếu (được định nghĩa dưới đây);
- (B) Tổ Chức Phát Hành đồng ý chỉ định HSC làm tổ chức đại diện của những Người Sở Hữu Trái Phiếu (được định nghĩa dưới đây) theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này; và
- (C) HSC đồng ý thực hiện vai trò là tổ chức đại diện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này.

#### **CÁC BÊN THỎA THUẬN NHƯ SAU:**

##### **1. ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI**

## 1.1. Định Nghĩa

Trừ khi được định nghĩa khác tại Hợp Đồng này, các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ có nghĩa tương tự như được định nghĩa trong Các Điều Khoản Trái Phiếu. Ngoài ra, trong Hợp Đồng này (kể cả phần Cơ Sở Ký Kết trên đây), các từ ngữ dưới đây sẽ có nghĩa như sau:

- (a) **“Bản Cáo Bạch”** có nghĩa là bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng theo phương thức phát hành trực tiếp thông qua các chi nhánh/phòng giao dịch/trụ sở chính của Tổ Chức Phát Hành năm 2021;
- (b) **“Các Điều Khoản Trái Phiếu”** có nghĩa là các điều khoản và điều kiện của các Trái Phiếu được quy định tại Phụ lục I Hợp Đồng này, cũng như tại Bản Cáo Bạch;
- (c) **“Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”** có nghĩa như được quy định trong Điều 2.1 và cũng là **“Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”** được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (d) **“Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm”** có nghĩa như được quy định trong Điều 9.1(a);
- (e) **“Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế”** có nghĩa như được quy định trong Điều 9.1(a);
- (f) **“Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu”** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (g) **“Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu”** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu và sẽ được (i) Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu, thay mặt và theo ủy quyền của Tổ Chức Phát Hành cấp cho Những Người Sở Hữu Trái Phiếu trước khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD theo quy định của Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu; hoặc (ii) được Tổ Chức Phát Hành cấp theo mẫu quy định tại Phụ Lục II (hoặc bất kỳ mẫu nào khác theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật và VSD (nếu áp dụng)) sau khi Tổ Chức Phát Hành thực hiện đăng ký, lưu ký tập trung Trái Phiếu tại VSD theo quy định tại Điều 4.5 Hợp Đồng này.
- (h) **“Hợp Đồng”** có nghĩa là Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu này, cùng với các Phụ Lục, các sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh vào từng thời điểm;
- (i) **“HSC”** có nghĩa như được quy định trong phần giới thiệu các bên trên đây;
- (j) **“Ngày Phát Hành”** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (k) **“Nghị Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu”** có nghĩa là nghị quyết về bất kỳ vấn đề gì liên quan đến Trái Phiếu mà được thông qua bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo cách thức và trình tự được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và Phụ Lục III của Hợp Đồng này;
- (l) **“Người Sở Hữu Trái Phiếu”** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (m) **“Tổ Chức Phát Hành”** có nghĩa như được quy định trong phần giới thiệu các bên trên đây;

(n) “**Trái Phiếu**” có nghĩa là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm, có kỳ hạn 7 (bảy) năm có quyền mua lại sau 02 năm, kỳ hạn 8 (tám) năm có quyền mua lại sau 03 năm, kỳ hạn 10 (mười) năm có quyền mua lại sau 05 năm kể Ngày Phát Hành, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp và thoả mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của Tổ Chức Phát Hành được Tổ Chức Phát Hành phát hành ra công chúng với tổng mệnh giá không vượt quá 9.000.000.000.000 VND (Chín nghìn tỷ đồng), chia làm 2 đợt, theo phương thức trực tiếp phát hành thông qua các chi nhánh/phòng giao dịch/trụ sở chính BIDV trong năm 2021 trên cơ sở Bản Cáo Bạch và các Văn Kiện Trái Phiếu;

(o) “**Tài Khoản Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa là tài khoản ngân hàng dưới đây hoặc bất kỳ tài khoản nào khác được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thông báo trước bằng văn bản:

Số tài khoản: 11910000051808

Chủ tài khoản: CTCP Chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh

Mở tại Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa

(p) “**Thời Điểm Khóa Sổ**” có nghĩa là 5h00 chiều của Ngày Chốt Danh Sách

(q) “**VSD**” có nghĩa là Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam hoặc Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (hoặc bất kỳ tổ chức nào khác kế thừa chức năng đăng ký, và/hoặc lưu ký chứng khoán tại Việt Nam) (tùy từng trường hợp áp dụng);

(r) “**Văn Kiện Trái Phiếu**” có nghĩa là bất kỳ nào văn kiện nào sau đây:

(i) Bản Cáo Bạch;

(ii) Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu;

(iii) Hợp Đồng này;

(iv) Bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào khác được ký kết hoặc ban hành sau Ngày Phát Hành có quy định và/hoặc liên quan về quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu/Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với các Trái Phiếu và được các bên liên quan công nhận (và được những Người Sở Hữu Trái Phiếu/Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận) là một Văn Kiện Trái Phiếu vì mục đích của Hợp Đồng này; và

(v) Bất kỳ văn kiện hay thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào nêu trong các Mục từ (i) đến (iv) trên đây.

(s) “**VND**” hay “**Đồng**” có nghĩa là tiền tệ hợp pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

## 1.2. Nguyên Tắc Diễn Giải

Trừ khi văn cảnh yêu cầu cách diễn giải khác, trong Hợp Đồng này:

(a) Tiêu đề của từng Phụ Lục, Điều, Khoản, Điểm và Mục chỉ tiện cho việc đọc và không ảnh hưởng đến việc diễn giải nội dung của Hợp Đồng;

- (b) Dẫn chiếu đến các Phụ Lục, Điều, Khoản, Điểm và Mục là dẫn chiếu đến các phụ lục, điều, khoản, điểm và mục của Hợp Đồng này;
- (c) Dẫn chiếu đến một bên (hoặc các bên) có nghĩa là dẫn chiếu đến bên (hoặc các bên của Hợp Đồng này);
- (d) Dẫn chiếu đến một tổ chức/cá nhân sẽ gồm cả tổ chức/cá nhân kế nhiệm hoặc nhận chuyển nhượng, chuyển giao cho phép của tổ chức/cá nhân đó;
- (e) Các từ “của Hợp Đồng này”, “trong Hợp Đồng này”, và “theo Hợp Đồng này” và các từ ngữ có nghĩa tương tự khi sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ dẫn chiếu đến toàn bộ Hợp Đồng này chứ không phải đến một điều khoản cụ thể nào của Hợp Đồng;
- (f) Dẫn chiếu đến bất kỳ văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận nào sẽ (i) bao gồm tất cả phụ lục và các văn bản đính kèm khác của văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, (ii) bao gồm tất cả các văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận được ban hành hoặc ký kết để thay thế văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, và (iii) có nghĩa là các văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận, hoặc các văn kiện thay thế hoặc các văn kiện tiền thân của văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, cùng với các văn kiện sửa đổi, chỉnh lý và bổ sung tại từng thời điểm phù hợp với quy định của các văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó và có hiệu lực vào bất kỳ thời điểm nào; và
- (g) Dẫn chiếu đến “quyết định”, “yêu cầu”, “ý kiến”, “chỉ thị” hay “chấp thuận” của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là đến quyết định, yêu cầu, ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua một cách hợp lệ dưới hình thức quyết định/ngợi quyết tại một hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng này;

## 2. CHỈ ĐỊNH ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

- 2.1. Bằng Hợp Đồng này, Tổ Chức Phát Hành chỉ định HSC làm tổ chức đại diện của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nhằm (i) giám sát việc Tổ Chức Phát Hành tuân thủ các cam kết, thỏa thuận và nghĩa vụ của mình đối với Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác; (ii) làm trung gian liên lạc giữa Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành và các tổ chức có liên quan khác; và (iii) thực hiện các trách nhiệm, công việc khác theo quy định tại Hợp Đồng này (sau đây gọi là “Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”) và HSC đồng ý việc chỉ định này.
- 2.2. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng việc đặt mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo các cách khác nhau (sau thời điểm hoàn tất phát hành Trái Phiếu), công nhận và đồng ý không hủy ngang (i) việc chỉ định HSC làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu quy định tại Điều 2.1 trên và (ii) các điều khoản và điều kiện khác của Hợp Đồng này.
- 2.3. Khi Hợp Đồng này vẫn còn hiệu lực, sẽ chỉ có duy nhất một Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được chỉ định theo Hợp Đồng này. Việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng này sẽ có hiệu lực cho đến khi không còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành.
- 2.4. Trường hợp:
  - (a) Theo pháp luật Việt Nam (đang có hiệu lực hoặc sẽ có hiệu lực trong tương lai) hoặc theo phán quyết, quyết định của bất kỳ tòa án hay cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không được phép hoặc không thể thực hiện một hoặc

một số nhiệm vụ hoặc quyền, lợi ích bất kỳ nào đó của mình được trao theo bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào; hoặc

- (b) Xây ra sự kiện thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và/hoặc bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào khác nhưng việc thay thế chưa hoàn tất.

thì (các) nhiệm vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và quyền, lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực thi theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác có thể được thực hiện trực tiếp bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức/cá nhân khác được những Người Sở Hữu Trái Phiếu ủy quyền (theo quyết định được thông qua hợp lệ của những Người Sở Hữu Trái Phiếu). Trường hợp một phần nhiệm vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được thực hiện bởi những tổ chức/cá nhân được Người Sở Hữu Trái Phiếu ủy quyền thì những tổ chức/cá nhân được ủy quyền đó phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện để thực hiện các nhiệm vụ đó theo quy định tại Hợp Đồng này và theo quy định của pháp luật.

2.5. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể bị thay thế theo quy định tại Điều 9.

2.6. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành đồng ý rằng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu có thể là cùng một tổ chức và đồng ý miễn trừ mọi xung đột lợi ích có thể nhưng phải đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành không bị ảnh hưởng.

### 3. NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

#### 3.1. Nghĩa Vụ

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có các nghĩa vụ sau:

- (a) Thay mặt và được ủy quyền bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu để thực hiện đầy đủ và đúng hạn các quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (b) Không được thực hiện bất kỳ hành vi nào cho mình hoặc cho bất kỳ người thứ ba nào nếu hành vi này trực tiếp hoặc gián tiếp xung đột với quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (c) Đặt quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu lên trên lợi ích của mình khi có nguy cơ, hoặc khi xảy ra, xung đột quyền lợi;
- (d) Thực hiện mọi hành vi và công việc với mục đích tối thượng là bảo vệ quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (e) Ký kết và thực hiện Hợp Đồng này và bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào khác mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là một bên nhân danh và/hoặc vì lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (f) Giám sát việc tuân thủ và/hoặc xử lý đối với các cam kết, nghĩa vụ, trách nhiệm và nhiệm vụ của Tổ Chức Phát Hành quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu; thông báo ngay cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu khi có bằng chứng rõ ràng về việc Tổ Chức Phát Hành vi phạm bất kỳ cam kết, nghĩa vụ, trách nhiệm, nhiệm vụ nào theo bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào;
- (g) Triệu tập và tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Phụ Lục III của Hợp Đồng này khi có yêu cầu hợp lệ của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành trong phạm vi các yêu cầu đó được

đưa ra phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu; ký các quyết định/nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo thẩm quyền được giao;

- (h) Nhận và nhanh chóng thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về nội dung của mỗi thông báo, giấy chứng nhận, tài liệu hoặc các thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc VSD yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (i) Nhận và nhanh chóng thông báo hoặc chuyển tiếp cho các bên liên quan mỗi thông báo, giấy chứng nhận, tài liệu hoặc thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào gửi cho Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (j) Thông báo và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc VSD thực hiện các Quyết định/Nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Trái Phiếu trong phạm vi các Quyết định/Nghị quyết đó được đưa ra phù hợp với các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (k) Hỗ trợ Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các thủ tục cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Điều 4.5 Hợp Đồng này;
- (l) Phối hợp với Tổ Chức Phát Hành để hỗ trợ, hướng dẫn Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các thủ tục đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD và niêm yết Trái Phiếu tại một Sở giao dịch chứng khoán (khi phát sinh) theo quy định của pháp luật và các quy chế của VSD hoặc Sở giao dịch chứng khoán liên quan;
- (m) Trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSD, hỗ trợ Người Sở Hữu làm việc với Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu trong việc tiếp nhận, thu hồi các Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị rách, bị mờ, hết hiệu lực hoặc đã báo thất lạc mà được tìm thấy và cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu mới nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu;
- (n) Trong trường hợp Trái Phiếu đã được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD, hỗ trợ Người Sở Hữu làm việc với Tổ Chức Phát hành và VSD trong việc thay đổi thông tin sở hữu Trái Phiếu đối với các Trái Phiếu chưa lưu ký, nhận và tiêu hủy theo quyết định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:
  - (A) (các) Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị rách hoặc bị mờ, trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được (các) Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu đó; và
  - (B) (các) Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị thất lạc, nếu (các) Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu đó được tìm thấy và nộp lại cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, trong vòng 5 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được (các) Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu đó; và
  - (C) (các) Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu mà Người Sở Hữu phải nộp lại cho Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật Việt Nam và quy chế của VSD;
- (o) Tạo điều kiện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu rà soát, nghiên cứu và sao chụp các văn bản, tài liệu liên quan đến Trái Phiếu (kể cả các Văn Kiện Trái Phiếu) mà (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm lưu giữ và (ii) Người Sở Hữu Trái Phiếu có



quyền tiếp cận theo Hợp Đồng này và Các Điều Khoản Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu khác nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu cung cấp các tài liệu đó;

- (p) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD, thực hiện các chức năng liên quan đến việc thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu như sau:
- (i) Ít nhất ba mươi (30) ngày trước ngày đến hạn thanh toán tiền lãi hoặc tiền gốc của Trái Phiếu, thông báo cho Tổ Chức Phát Hành về ngày thanh toán đó;
  - (ii) Thực hiện xác định lãi suất Trái Phiếu định kỳ và thông báo cho các bên liên quan theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và Điều 4.4 Hợp Đồng này;
  - (iii) Muộn nhất 2 (hai) Ngày Làm Việc sau khi có thông báo về Ngày Chốt Danh Sách từ Tổ Chức Phát Hành hoặc VSD, thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về Ngày Chốt Danh Sách đó bằng cách công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (q) Các nhiệm vụ khác theo quy định của (các) Văn Kiện Trái Phiếu.

### 3.2. Quyền Hạn

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được thực hiện mọi quyền, quyền hạn và thẩm quyền và hưởng các lợi ích trao cho mình trong các Văn Kiện Trái Phiếu và pháp luật có liên quan, kể cả những quyền/quyền hạn sau:
- (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được đưa ra quyết định về các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu hoặc các Văn Kiện Trái Phiếu trên cơ sở ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu;
  - (ii) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được dựa vào bất kỳ văn kiện, thông báo hay tài liệu nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đánh giá là xác thực, chính xác và đã được ký kết, phê duyệt hợp lệ bởi Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu và không phải kiểm tra hay xác minh việc ký kết hay phê duyệt bất kỳ tài liệu nào như vậy; và
  - (iii) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng chi phí do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thu xếp, có thể thuê các tổ chức tư vấn (luật, tài chính, kiểm toán hoặc khác) có uy tín và kinh nghiệm liên quan đến việc thực hiện các công việc hay nhiệm vụ của mình quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu và được dựa vào các tư vấn đó để quyết định việc thực hiện hay không thực hiện công việc và nhiệm vụ của mình. Để tránh nhầm lẫn, trong mọi trường hợp, việc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện hay không thực hiện công việc và nhiệm vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (dù là theo quan điểm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hay ý kiến của các đơn vị tư vấn) thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu vẫn phải tuân thủ các quy định tại Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác, bao gồm nhưng không giới hạn các cách thức, phương thức để tiếp tục thực hiện hoặc chấm dứt việc thực hiện bất kỳ công việc, nhiệm vụ nào theo Hợp Đồng này. Chi phí thuê các đơn vị tư vấn này sẽ được tính và thanh toán theo các quy định tại Điều 7 của Hợp Đồng này;
- (b) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền đầu tư vào Trái Phiếu, nhận Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm hoặc ký kết bất kỳ giao dịch nào khác với bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác liên quan đến Trái Phiếu trong phạm vi được pháp luật cho phép; và

- (c) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không bị hạn chế thực hiện vai trò đại diện (hay tương tự) cho người sở hữu bất kỳ chứng khoán nào không phải Trái Phiếu trong thời hạn hiệu lực của Hợp Đồng này, tuy nhiên việc đại diện đó phải đảm bảo không phát sinh hoặc có khả năng dẫn đến phát sinh các xung đột lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu phát sinh theo Hợp Đồng này.
- (d) Trong quá trình thực hiện các quyền quy định tại Điều 3.2 này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền xác lập và ký các văn bản có liên quan trên cơ sở vì lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo chấp thuận hoặc ủy quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu, trừ khi quyền hạn đã được quy định cụ thể tại Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.

## **4. TRÁI PHIẾU**

### **4.1 Mệnh Giá Và Giá Trị Phát Hành**

Mệnh giá Trái Phiếu: 100.000 VND/Trái Phiếu (*Một trăm nghìn đồng một Trái Phiếu*).

Tổng mệnh giá Trái Phiếu dự kiến phát hành như sau: 9.000.000.000.000 VND (*Chín nghìn tỷ đồng*)

Tổng giá trị Trái Phiếu được phát hành cụ thể sẽ được quy định trong Sổ Đăng Ký.

### **4.2 Các Điều Kiện Trái Phiếu**

- (a) Trái Phiếu được điều chỉnh bởi Các Điều Kiện Trái Phiếu và các quy định có liên quan của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (nếu có).
- (b) Các Điều Kiện Trái Phiếu, cùng với các quy định có liên quan của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (nếu có), chứa đựng toàn bộ các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và xác lập quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với và liên quan đến Trái Phiếu.

### **4.3 Tính Chất Trái Phiếu**

- (a) Trái Phiếu được phát hành và thanh toán bằng Đồng Việt Nam dưới hình thức bút toán ghi sổ, là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của Tổ Chức Phát Hành theo quy định hiện hành.
- (b) Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành bị thanh lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được thanh toán sau khi Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ có bảo đảm hoặc không có bảo đảm khác. Các Trái Phiếu sẽ có thứ tự thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn Trái Phiếu nào.
- (c) Tổ Chức Phát Hành được ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm bị lỗ.
- (d) Trong Thời Hạn Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái Phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc bất cứ bên thứ ba nào khác.

### **4.4 Xác Định Lãi Suất Trái Phiếu**

Sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ:

- (a) Xác định Lãi Suất Tham Chiếu và Lãi Suất cho từng Kỳ Tính Lãi vào Ngày Xác Định Lãi Suất theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

Bằng chứng về thông tin thu thập được có thể là bản chụp màn hình trang thông tin điện tử của các Ngân Hàng Tham Chiếu, văn bản, thông báo của các Ngân Hàng Tham Chiếu (dù công bố công khai tại các địa điểm kinh doanh tương ứng nêu trên, công bố trên trang thông tin điện tử hay gửi riêng cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu), hoặc bất kỳ bằng chứng hợp lệ nào khác (theo đánh giá hợp lý của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) về việc mức lãi suất đó là mức lãi suất được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

- (b) Gửi thông báo về Lãi Suất Tham Chiếu và Lãi Suất cho Tổ Chức Phát Hành, VSD và những Người Sở Hữu Trái Phiếu (bằng cách công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) ít nhất 05 (năm) Ngày Làm Việc trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi có liên quan. Khi gửi cho Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cũng gửi cả các bằng chứng về việc thu thập các mức lãi suất tiền gửi có liên quan. Nếu không đồng ý với kết quả xác định Lãi Suất Tham Chiếu và Lãi Suất của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thì Tổ Chức Phát Hành phải gửi ý kiến phản đối nêu rõ số liệu tính toán của Tổ Chức Phát Hành và lý do phản đối cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ngay khi nhận được thông báo về Lãi Suất Tham Chiếu và Lãi Suất nhưng không muộn hơn 01 (một) Ngày Làm Việc từ ngày nhận được kết quả đó. Quá thời hạn trên mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không nhận được ý kiến phản đối của Tổ Chức Phát Hành thì kết quả xác định Lãi Suất Tham Chiếu và Lãi Suất đã thông báo trước đó sẽ mặc nhiên có hiệu lực và ràng buộc Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu (trừ trường hợp những Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành có thỏa thuận khác). Để tránh nhầm lẫn, Tổ Chức Phát Hành chỉ được gửi ý kiến phản đối nếu (i) có sai sót trong tính toán của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và/hoặc (ii) có sự khác biệt trong thông tin mà Tổ Chức Phát Hành có được về mức lãi suất tiền gửi của bất kỳ Ngân Hàng Tham Chiếu nào để xác định Lãi Suất Tham Chiếu và Lãi Suất cho Kỳ Tính Lãi có liên quan.
- (c) Nếu nhận được ý kiến phản đối của Tổ Chức Phát Hành theo Điều 4.4(b), Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành sẽ nhanh chóng trao đổi để cùng nhau thống nhất Lãi Suất Tham Chiếu và Lãi Suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi có liên quan phù hợp với Điều 4.4 này chậm nhất là 3 (ba) Ngày Làm Việc trước ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đó. Nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành không thể thống nhất về Lãi Suất Tham Chiếu và Lãi Suất đó thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi văn bản yêu cầu các Ngân Hàng Tham Chiếu xác nhận mức lãi suất tham chiếu của từng Ngân Hàng Tham Chiếu áp dụng vào Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu có liên quan. Trong trường hợp này, Lãi Suất Tham Chiếu và Lãi Suất sẽ được xác định theo quy tắc nêu tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và Điều 4.4 và sẽ có giá trị ràng buộc với Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi thông báo về kết quả xác định Lãi Suất Tham Chiếu và Lãi Suất cuối cùng cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu (bằng cách công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) ít nhất 01 (một) Ngày Làm Việc sau ngày hoàn thành việc xác định Lãi Suất Tham Chiếu đó.
- (d) Những Người Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý và cam kết không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào đối với kết quả xác định Lãi Suất Tham Chiếu và Lãi Suất của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được áp dụng đối với toàn bộ Trái Phiếu, trừ khi có sai sót về số học một cách rõ ràng.
- (e) Nếu pháp luật Việt Nam có liên quan không cho phép áp dụng bất kỳ Lãi Suất nào thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có nhiệm vụ xác định lãi suất tạm thời được áp dụng

cho Kỳ Tính Lãi có liên quan phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu và pháp luật có liên quan và thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau ngày xác định lãi suất tạm thời đó.

- (f) Nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đã thực hiện xác định Lãi Suất theo đúng quy định tại Hợp Đồng này và Các Điều Kiện Trái Phiếu thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào phát sinh từ hoặc liên quan đến việc xác định Lãi Suất như vậy, trừ khi lỗi đó phát sinh từ các sai sót của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

#### **4.5 Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu**

- (a) Trước khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung với VSD, Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm bảo đảm Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu, Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.
- (b) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung với VSD, Tổ Chức Phát Hành sẽ chịu trách nhiệm cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu trong các trường hợp bắt buộc phải cấp theo quy định của pháp luật hoặc của VSD hoặc khi Người Sở Hữu Trái Phiếu rút lưu ký Trái Phiếu của mình. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ hỗ trợ Tổ Chức Phát Hành trong việc cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu theo Điều 4.5(b) này.
- (c) Trước khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung với VSD hoặc sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung với VSD mà theo quy định của pháp luật hoặc VSD mà vẫn tồn tại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu, nếu Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị mất, cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác hoặc bị rách, nhòe thì Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan có thể thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để đề nghị Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu (đối với trường hợp quy định tại điểm (a) Điều này) hoặc Tổ Chức Phát Hành (đối với trường hợp quy định tại điểm (b) Điều này) để cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu. Để thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu/Tổ Chức Phát Hành cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu (tùy từng trường hợp), Người Sở Hữu Trái Phiếu cần gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chuyển cho Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành) (1) các hồ sơ theo quy định tại Phụ Lục VIII và (2) các thông tin/chứng cứ chứng minh Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cũ đã bị mất hoặc bị tiêu hủy (nếu có), và (3) khoản phí cho việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành (tùy từng trường hợp), và (4) 01 văn bản cam kết với các nội dung cơ bản sau:
  - (i) Cam đoan rằng Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu đã bị mất, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác hoặc Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị nhòe hoặc rách nộp lại cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chính là Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu do Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu (nếu Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu đó được cấp bởi Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu) hoặc Tổ Chức Phát Hành (nếu Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu đó được cấp bởi Tổ Chức Phát Hành) được cấp hợp lệ cho mình đối với số Trái Phiếu đang sở hữu;

- (ii) Nếu Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị mất, cam kết nếu tìm lại được sẽ đem trả lại Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để trả lại cho Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành (tùy từng trường hợp áp dụng); và
  - (iii) Cam kết chịu trách nhiệm về mọi tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu và đồng ý bồi thường và bồi hoàn cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành đối với mọi thiệt hại, tổn thất, chi phí, khiếu nại, kiện tụng mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hay Tổ Chức Phát Hành phải gánh chịu liên quan đến việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu.
  - (iv) Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị rách hoặc bị nhòe phải được nộp lại cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trước khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi đề nghị của Người Sở Hữu Trái Phiếu cho Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu.
- (d) Trường hợp cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu thay thế cho Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị mất hoặc bị tiêu hủy mà Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ thông báo về việc mất Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu nói trên trên trang thông tin điện tử chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và tại trụ sở chính của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong thời gian bảy (07) Ngày Làm Việc kể từ ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được nhận được bộ hồ sơ đầy đủ từ Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với yêu cầu cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu.
- (e) Nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không nhận được bất kỳ khiếu nại/khiếu kiện gì liên quan đến Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị mất hoặc bị tiêu hủy theo Điều 4.5 (d) hoặc khi nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 4.5 (c) đối với các Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị rách, nhòe, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm phối hợp với Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu và/hoặc Tổ Chức Phát Hành để kiểm tra thông tin sở hữu của Người Sở Hữu Trái Phiếu để nghị cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu trên Sổ Đăng Ký (hoặc hình thức tương đương khác nếu Trái Phiếu đã được đăng ký lưu ký tập trung) và đưa ra đề nghị cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cho Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành (tùy từng trường hợp) nếu kết quả kiểm tra đáp ứng yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành/Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu sẽ cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc từ ngày nhận được đầy đủ văn bản đề nghị từ Người Sở Hữu Trái Phiếu (thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu với điều kiện đề nghị của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải được gửi cho Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu và/hoặc Tổ Chức Phát Hành chậm nhất 01 (một) Ngày Làm Việc sau ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được đề nghị từ Người Sở Hữu Trái Phiếu đó).
- (f) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung với VSD, trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu có các Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị rách, bị mờ hoặc tìm thấy sau khi thất lạc, Người Sở Hữu Trái Phiếu phải nộp lại các Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ tiếp nhận, thu hồi và tiêu hủy các Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu này theo quy định tại Điều 3.1(n) Hợp Đồng này.

#### 4.6 Giao Dịch Trái Phiếu

Trong khi Trái Phiếu chưa được đăng ký, lưu ký tại VSD, mọi giao dịch đối với Trái Phiếu (kể cả chuyển nhượng) sẽ theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu. Sau khi Trái Phiếu được đăng ký và lưu ký tại VSD, mọi giao dịch đối với Trái Phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch Chuyển Quyền Sở Hữu) sẽ được thực hiện theo quy định có liên quan của VSD và Hợp đồng này (để tránh nhầm lẫn, nếu quy định của VSD mâu thuẫn với quy định của Hợp Đồng này thì áp dụng quy định của VSD).

#### **4.7 Quyết Định Của Người Sở Hữu Trái Phiếu**

Trình tự và thủ tục tổ chức hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu và lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và Phụ Lục III của Hợp Đồng này.

#### **4.8 Thanh Toán Theo Trái Phiếu**

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện thanh toán các nghĩa vụ liên quan đến Trái Phiếu thông qua (i) Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu đối với các khoản thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu phát sinh trước khi Trái Phiếu được đăng ký và lưu ký tại VSD hoặc (ii) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với các khoản thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu phát sinh sau khi Trái Phiếu được đăng ký và lưu ký tại VSD nhưng trong các trường hợp Tổ Chức Phát Hành phải tự thực hiện việc thanh toán theo quy định của VSD (nếu có). Để làm rõ, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cam kết thực hiện thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu số tiền theo quy định tại đoạn (ii) Điểm a Khoản 4.8 Điều 4 Hợp Đồng này vào các Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc Ngày Đến Hạn Gốc (tùy từng trường hợp áp dụng) sau khi nhận được đủ số tiền thanh toán lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu do Tổ Chức Phát Hành chuyển vào Tài Khoản Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Danh sách tổng hợp người sở hữu nhận gốc/lãi trái phiếu theo thông báo của Tổ chức phát hành (hoặc các văn bản có tính chất tương đương).
- (b) Sau khi Trái Phiếu đã được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD:
  - (i) Việc thanh toán theo Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy trình do VSD áp dụng. Ngày Chốt Danh Sách sẽ được xác định theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu.
  - (ii) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có nhiệm vụ tính toán bất kỳ khoản tiền nào phát sinh và phải được thanh toán bởi Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu vào bất kỳ ngày đến hạn thanh toán nào và thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu về khoản tiền phải thanh toán ít nhất 07 (bảy) Ngày Làm Việc trước ngày đến hạn đó nếu khoản thanh toán đó không được VSD tính toán và thông báo cho các bên. Những Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành đồng ý với kết quả tính toán của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với các khoản tiền phải thanh toán theo Trái Phiếu trừ khi có sai sót về số học một cách rõ ràng.

### **5. CAM ĐOAN VÀ ĐẢM BẢO**

Tổ Chức Phát Hành cam đoan và bảo đảm với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và những Người Sở Hữu Trái Phiếu rằng các tuyên bố và khẳng định dưới đây là chính xác và không gây nhầm lẫn.

#### **5.1 Tư Cách Pháp Nhân**

Tổ Chức Phát Hành (i) là một ngân hàng thương mại được thành lập hợp lệ và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam và (ii) có đầy đủ quyền hạn và thẩm quyền để sở hữu tài sản của mình và thực hiện các hoạt động kinh doanh hiện tại đang được Tổ Chức Phát Hành tiến hành.

Cho đến ngày ký Hợp Đồng này, chưa có sự kiện nào quy định tại các Điều 207 và 214 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 đã hoặc đang xảy ra với Tổ Chức Phát Hành.

## **5.2 Giấy Phép**

Tổ Chức Phát Hành đã được cấp mọi giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận phải có theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam để Tổ Chức Phát Hành tiến hành hoạt động kinh doanh của mình. Tổ Chức Phát Hành đã tuân thủ các giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận đó về mọi khía cạnh trọng yếu. Các giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận đó đều còn đầy đủ hiệu lực và Tổ Chức Phát Hành chưa nhận được bất kỳ thông báo nào về việc thu hồi hay sửa đổi bất kỳ giấy phép, đăng ký, phê chuẩn hay chấp thuận nào như vậy.

## **5.3 Thẩm Quyền**

Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và đạt được các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để:

- (a) Chào bán và phát hành Trái Phiếu; và
- (b) Ký kết và chuyển giao các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên và thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu đó.

## **5.4 Tính Hợp Pháp, Hiệu Lực và Khả Năng Thi Hành**

Khi được phát hành và ký kết hợp lệ, Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo quy định của các Văn Kiện Trái Phiếu đó, trừ trường hợp việc thi hành các nghĩa vụ đó có thể bị hạn chế bởi các quy định của pháp luật về phá sản, tái cơ cấu hoặc về các vấn đề tương tự mà liên quan tới hoặc ảnh hưởng đến việc thi hành các quyền của chủ nợ nói chung.

## **5.5 Không Mâu Thuẫn**

Việc Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu và ký kết hoặc thực hiện Hợp Đồng này sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành, (ii) vi phạm pháp luật Việt Nam có liên quan, hoặc (iii) trái với hoặc dẫn đến bất kỳ vi phạm nào đối với bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà Tổ Chức Phát Hành là một bên.

## **5.6 Chấp Thuận**

Tổ Chức Phát Hành đã xin được mọi chấp thuận cần thiết của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (kể cả công bố thông tin) để phát hành Trái Phiếu, ký kết và thực hiện các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên.

## **5.7 Tuân Thủ Luật Khi Phát Hành Trái Phiếu**

Tổ Chức Phát Hành đáp ứng mọi điều kiện và yêu cầu của pháp luật Việt Nam có liên quan để phát hành và chào bán Trái Phiếu.

## **5.8 Bản Cáo Bạch**

- (a) Bản Cáo Bạch chứa đựng các thông tin liên quan đến Tổ Chức Phát Hành, các công ty con, công ty liên kết và Trái Phiếu mà có tính chất trọng yếu đối với việc chào bán và phát hành Trái Phiếu này (kể cả các thông tin, theo đặc điểm của Tổ Chức Phát Hành, các công ty con, công ty liên kết và Trái Phiếu, là cần thiết để cho phép các nhà đầu tư đưa ra những đánh giá trên cơ sở có đầy đủ thông tin cần thiết về tài sản và nợ, tình hình tài chính, lãi, và lỗ và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành và về các quyền kèm theo Trái Phiếu);
- (b) Các tuyên bố về các sự kiện thực tế nêu trong Bản Cáo Bạch vào ngày của Bản Cáo Bạch và vào Ngày Phát Hành là trung thực, chính xác, và không gây nhầm lẫn về mọi khía cạnh trọng yếu; và
- (c) Tổ Chức Phát Hành không bỏ sót bất kỳ sự kiện nào khác liên quan đến Tổ Chức Phát Hành hay công ty con/công ty liên kết mà nếu sự kiện đó bị bỏ sót khỏi Bản Cáo Bạch có thể làm cho bất kỳ tuyên bố nào trong Bản Cáo Bạch bị hiểu sai về bất kỳ khía cạnh trọng yếu nào.

## **5.9 Tổ Tụng**

Ngoài các thông tin đã công bố tại Bản Cáo Bạch, tại thời điểm ký Hợp Đồng này, chưa có bất kỳ vụ kiện tụng, thủ tục trọng tài hoặc hành chính, điều tra hoặc xét xử nào đang diễn ra, chưa được giải quyết hoặc (theo hiểu biết tốt nhất và sự tin tưởng tối đa của Tổ Chức Phát Hành) có khả năng sẽ xảy ra đối với Tổ Chức Phát Hành tại bất kỳ tòa án, cơ quan xét xử, cơ quan giải quyết tranh chấp hoặc cơ quan có thẩm quyền nào khác mà có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến hoạt động kinh doanh hoặc điều kiện tài chính của Tổ Chức Phát Hành.

## **5.10 Báo Cáo Tài Chính**

Các báo cáo tài chính của Tổ Chức Phát Hành đính kèm Bản Cáo Bạch là các báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm và báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét năm 2021, tùy từng trường hợp áp dụng. Các báo cáo tài chính đó được lập phù hợp với pháp luật Việt Nam có liên quan, chính sách kế toán của Tổ Chức Phát Hành và các chuẩn mực của kế toán Việt Nam (trừ khi được tuyên bố khác đi) và trình bày trung thực về tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành vào các ngày của các báo cáo tài chính tương ứng và về kết quả hoạt động và những thay đổi về tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành cho các giai đoạn mà các báo cáo tài chính đó được lập theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam và các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

## **5.11 Sự Kiện Vi Phạm**

Chưa xảy ra bất kỳ sự kiện nào liên quan đến Tổ Chức Phát Hành mà, nếu Trái Phiếu được phát hành, có thể tạo thành một Sự Kiện Vi Phạm (được định nghĩa trong Điều Khoản 12.1 (g) - Các Điều Khoản Trái Phiếu).

## **6. CAM KẾT**

Tổ Chức Phát Hành cam kết với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và những Người Sở Hữu Trái Phiếu như sau:

### **6.1 Công Bố Thông Tin**

Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo ngay cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu, tại bất kỳ thời điểm nào và hoặc trước Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành nhận được bất kỳ thông tin nào về bất kỳ tình huống hoặc sự kiện nào mà xảy ra tình huống hoặc sự kiện đó dẫn đến việc Bản Cáo Bạch chứa đựng thông tin không trung thực về một sự kiện quan trọng hoặc bỏ sót bất



kỳ sự kiện quan trọng nào mà lẽ ra phải được trình bày trong Bản Cáo Bạch, xét trong bối cảnh các thông tin đó khi được đưa ra vào thời điểm lập Bản Cáo Bạch thì không có sai sót hoặc, nếu vì bất kỳ lý do nào khác mà Tổ Chức Phát Hành cần phải sửa đổi hoặc bổ sung Bản Cáo Bạch.

## 6.2 Thông Báo Các Thay Đổi

Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo ngay cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ vấn đề trọng yếu nào đã hoặc có thể đã, hoặc sẽ hoặc có thể sẽ, là không trung thực hoặc không chính xác liên quan đến bất kỳ cam đoan và bảo đảm nào của Tổ Chức Phát Hành trong Hợp Đồng này ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành biết được vấn đề đó và phải tiến hành ngay các bước có thể được yêu cầu một cách hợp lý để khắc phục sự việc đó.

## 6.3 Trả Nợ Và Tuân Thủ Nghĩa Vụ

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc và lãi của Trái Phiếu và các khoản thanh toán khác theo Trái Phiếu khi đến hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng này; và
- (a) Tổ Chức Phát Hành cũng cam kết tuân thủ bất kỳ trách nhiệm hay nghĩa vụ nào khác của mình theo hoặc liên quan đến Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (kể cả nghĩa vụ trả phí và chi phí cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu).

## 6.4 Giấy Phép Và Chấp Thuận

Tổ Chức Phát Hành sẽ xin, gia hạn, duy trì hiệu lực và tuân thủ mọi giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận cần thiết và trọng yếu đối với hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành cũng như cho việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu.

## 6.5 Sử Dụng Tiền Thu Được

Tổ Chức Phát Hành sẽ sử dụng tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu phù hợp với mục đích đã được công bố tại Bản Cáo Bạch. Tuy nhiên, Tổ Chức Phát Hành được thay đổi mục đích sử dụng tiền thu được trên cơ sở linh hoạt phù hợp với quy định của pháp luật sau khi xin đầy đủ các phê duyệt, chấp thuận và thực hiện công bố thông tin/thông báo cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của pháp luật.

Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chuyển cho Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu có yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu) báo cáo sử dụng tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu định kỳ 06 (sáu) tháng/lần cho đến khi sử dụng hết.

## 6.6 Cung Cấp Thông Tin

Tổ Chức Phát Hành phải cung cấp cho Đại Diện Sở Hữu Trái Phiếu (để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chuyển cho Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu có yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu):

- (a) Các báo cáo tài chính kiểm toán riêng lẻ và hợp nhất hàng năm và bán niên của Tổ Chức Phát Hành được lập theo chuẩn mực kế toán Việt Nam trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành ký ban hành báo cáo tài chính đó (trừ các báo cáo tài chính đã được Tổ Chức Phát Hành công bố công khai);
- (b) Thông tin về bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào (quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu) ngay khi Tổ Chức Phát Hành biết được thông tin đó.

## 6.7 Niêm Yết Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD và niêm yết Trái Phiếu tại một Sở giao dịch chứng khoán tại Việt Nam sau khi kết thúc đợt chào bán theo quy định của pháp luật.

## **6.8 Các Cam Kết Khác**

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan;
- (b) Trong phạm vi tuân thủ các quy định của pháp luật, Tổ Chức Phát Hành sẽ duy trì việc niêm yết Trái Phiếu sau khi đã hoàn thành việc niêm yết Trái Phiếu quy định tại Điều 6.7; Tổ Chức Phát Hành sẽ hợp tác và hỗ trợ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tối đa để cho phép Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các nhiệm vụ, công việc của mình theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu.

## **7. PHÍ VÀ CHI PHÍ**

- 7.1 Đối với các công việc và nhiệm vụ mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cung cấp theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không thu phí đối với Tổ Chức Phát Hành.
- 7.2 Liên quan đến bất kỳ công việc hay dịch vụ nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể cung cấp cho các bên khác (không phải là Tổ Chức Phát Hành) liên quan đến Trái Phiếu, với điều kiện là việc thực hiện các công việc hay dịch vụ này không gây tổn hại hoặc có ảnh hưởng bất lợi đối với các quyền Tổ Chức Phát Hành phát sinh theo Hợp Đồng này và Văn Kiện Trái Phiếu khác, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền ấn định và giữ lại cho mình tất cả các khoản phí mà các bên đó phải thanh toán cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- 7.3 Mọi khoản phí và chi phí khác mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu hoặc chi trả hợp lý để thực hiện các nhiệm vụ hay công việc quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu (nếu có) sẽ được Tổ Chức Phát Hành thanh toán (hoặc bồi hoàn) cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng năm (05) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được các hóa đơn, bằng chứng hợp lệ từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu với điều kiện là các khoản phí và chi phí này đã được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thông báo và nhận được sự chấp thuận trước của Tổ Chức Phát Hành.

## **8. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN**

### **8.1 Trách Nhiệm Của Tổ Chức Phát Hành**

Tổ Chức Phát Hành sẽ bồi thường và bồi hoàn cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu mọi tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, phạt vi phạm, chi phí và phí tổn hợp lý (và có bằng chứng về các tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, phạt vi phạm, chi phí và phí tổn đó) mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu trên thực tế và trực tiếp liên quan đến hoặc phát sinh từ việc Tổ Chức Phát Hành có hành vi lừa dối hoặc vi phạm bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này.

### **8.2 Trách Nhiệm Của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Tổ Chức Phát Hành hay bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào trừ trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có hành vi lừa dối hoặc thiếu cẩn trọng một cách rõ ràng hoặc vi phạm Hợp Đồng này, khi đó Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bồi thường và bồi hoàn mọi tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, phạt vi phạm, chi phí và phí tổn mà Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu trên thực tế và trực tiếp phát sinh từ hành vi lừa dối hoặc thiếu cẩn trọng một cách rõ ràng hoặc vi phạm Hợp Đồng này. Ngoài ra, Tổ Chức Phát Hành và mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu công nhận và đồng ý rằng:

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không có bất kỳ trách nhiệm, nghĩa vụ hay nhiệm vụ thuộc bất kỳ loại nào ngoài các công việc và nhiệm vụ được quy định rõ ràng trong các Văn Kiện Trái Phiếu, Hợp Đồng này và các văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà HSC ký kết với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (b) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải thực hiện bất kỳ công việc hay nhiệm vụ nào mà trái với hoặc, theo đánh giá hợp lý của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là có thể trái với bất kỳ quy định nào của pháp luật, quyết định, phán quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hay quy chế của VSD hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán nơi niêm yết Trái Phiếu này. Trong trường hợp này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải thông báo chậm nhất trước 03 (ba) Ngày Làm Việc và cung cấp cho Tổ Chức Phát Hành bằng chứng về việc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có cơ sở để ngừng/không thực hiện công việc đó;
- (c) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ phải thông báo về việc xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm khi biết rõ ràng về việc xảy ra Sự Kiện Vi Phạm đó;
- (d) Khi có chỉ thị của những Người Sở Hữu Trái Phiếu (dù được đưa ra trên cơ sở một quyết định/nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu hay theo cách khác), Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ hành động theo chỉ thị đó nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được cam kết/bảo đảm (đáp ứng yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc bồi hoàn bất kỳ tổn thất, trách nhiệm hay nghĩa vụ thuộc bất kỳ loại nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể phải gánh chịu hoặc chi trả khi hành động theo chỉ thị đó; và
- (e) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ công việc hay nhiệm vụ nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đã thực hiện nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện công việc hay nhiệm vụ đó theo đúng chỉ thị của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

## 9. THAY THẾ ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

### 9.1 Quy Định Chung

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đương nhiệm (sau đây gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm**”) có thể bị thay thế bởi một tổ chức khác (sau đây gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế**”) theo các quy định tại Điều 9 này và Các Điều Kiện Trái Phiếu;
- (b) Việc thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm sẽ có hiệu lực từ ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và Tổ Chức Phát Hành ký kết thỏa thuận tham gia về cơ bản theo mẫu quy định tại Phụ Lục IV của Hợp Đồng này và được phê chuẩn bởi Nghị Quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu, trừ trường hợp Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu có thỏa thuận khác. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và Tổ Chức Phát Hành có thể sửa đổi, bổ sung các nội dung của thỏa thuận tham gia với điều kiện không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu
- (c) Việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế bởi Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm (tùy trường hợp áp dụng) nếu phù hợp với Điều 9 này sẽ (i) phải được chấp thuận bởi Nghị Quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu và (ii) sẽ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu (nếu có) và các bên khác có liên quan (nếu có) trong các Văn Kiện Trái Phiếu;

- (d) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế phải là tổ chức có tư cách pháp nhân, có uy tín và kinh nghiệm và đáp ứng các điều kiện cần thiết để làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của các Văn Kiện Trái Phiếu và pháp luật Việt Nam có liên quan và không phải là người có liên quan của Tổ Chức Phát Hành, bất kỳ người quản lý hoặc cổ đông sở hữu trên 5% (năm phần trăm) vốn có quyền biểu quyết của Tổ Chức Phát Hành;
- (e) Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm (tùy trường hợp áp dụng) sẽ gửi thông báo cho Bên còn lại, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu (nếu áp dụng) và các bên khác có liên quan (nếu có) trong các Văn Kiện Trái Phiếu về việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế trong vòng 5 (năm) Ngày Làm Việc từ ngày hoàn thành việc chỉ định đó;
- (f) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm phải bàn giao các hồ sơ, tài liệu, hoặc vật dụng mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có được khi thực hiện Dịch Vụ liên quan đến Trái Phiếu cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế ngay khi có thể thực hiện được trên thực tế (nhưng sau khi đã nhận đủ tất cả các khoản thanh toán đến hạn cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Trái Phiếu theo Hợp Đồng này).

## 9.2 Thay Thế Do Từ Nhiệm

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có thể từ nhiệm và ngừng thực hiện toàn bộ trách nhiệm và nghĩa vụ của mình với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu sau khi thông báo bằng văn bản cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu ít nhất 30 (ba mươi) Ngày Làm Việc trước ngày dự kiến từ nhiệm;
- (b) Trong vòng 25 (hai mươi lăm) Ngày Làm Việc từ ngày nhận được thông báo từ nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ định một tổ chức làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế bằng Nghị Quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu; và
- (c) Nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu không chỉ định được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế trong thời hạn quy định tại Điều 9.2(b) trên đây thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có quyền chỉ định một tổ chức khác có uy tín và kinh nghiệm và đáp ứng các điều kiện cần thiết theo quy định của pháp luật làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và việc chỉ định này sẽ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu (nếu áp dụng) và các bên khác (nếu có) của các Văn Kiện Trái Phiếu.
- (d) Nếu đến ngày dự kiến từ nhiệm nêu trong thông báo từ nhiệm nêu ở Điều 9.2(a) mà cả Người Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không thể chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế, Tổ Chức Phát Hành có quyền chỉ định một tổ chức khác có uy tín và kinh nghiệm và đáp ứng các điều kiện cần thiết theo quy định của pháp luật làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và việc chỉ định này sẽ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu (nếu áp dụng) và các bên khác (nếu có) của các Văn Kiện Trái Phiếu.
- (e) Trong trường hợp các bên không thể chỉ định được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế, các công việc của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu quy định trong Hợp Đồng này sẽ được tự thực hiện bởi Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu (tùy từng trường hợp áp dụng).

## 9.3 Thay Thế Bắt Buộc

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có thể bị thay thế theo quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu:
  - (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm vi phạm nghiêm trọng nhiệm vụ của mình như quy định trong Hợp Đồng này và/hoặc Văn Kiện Trái Phiếu khác; hoặc
  - (ii) Có kết luận hoặc quyết định đã có hiệu lực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm không được thực hiện vai trò đại diện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc
  - (iii) Theo đánh giá của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm không đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ chính của mình;
- (b) Trong vòng 25 (hai mươi lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày có quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm, Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng Nghị Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu phải chỉ định một tổ chức làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế. Nếu việc thay thế thuộc trường hợp quy định tại đoạn (ii) trên đây của Điều 9.3(a) thì Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng Nghị Quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu, phải chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trước thời điểm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm bắt buộc phải thôi thực hiện vai trò đại diện của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo kết luận hoặc quyết định có liên quan của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

#### **9.4 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm Chấm Dứt Hoạt Động**

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu ngay sau khi có bất kỳ quyết định nào đã có hiệu lực về việc chấm dứt hoạt động của mình.
- (b) Ngay sau khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm bị chấm dứt hoạt động vì bất kỳ lý do nào, Tổ Chức Phát Hành phải chỉ định một tổ chức làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và gửi thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc chỉ định trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày hoàn thành việc chỉ định.
- (c) Tổ Chức Phát Hành công nhận và cam kết rằng kể cả khi chưa có tổ chức nào được chỉ định làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm đã chấm dứt hoạt động thì Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm là một bên sẽ tiếp tục có hiệu lực và ràng buộc Tổ Chức Phát Hành như là sự kiện thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu quy định tại Điều 9.3 này chưa xảy ra.

### **10. HIỆU LỰC VÀ CHẤM DỨT**

- 10.1 Hợp Đồng này có hiệu lực từ ngày ký và bị chấm dứt khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào dưới đây:
  - (a) Không có bất kỳ Trái Phiếu nào được phát hành; hoặc
  - (b) Khi các Trái Phiếu được mua lại toàn bộ theo Các Điều Kiện Trái Phiếu hoặc mọi nghĩa vụ thanh toán theo Trái Phiếu đã được thực hiện đầy đủ.
- 10.2 Hợp Đồng này thay thế cho Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Số 27-2021/BHA/BIDV-HSC ký ngày 25 tháng 06 năm 2021 giữa BIDV và HSC

10.3 Việc chấm dứt Hợp Đồng này sẽ không làm ảnh hưởng đến các quyền và trách nhiệm mà mỗi bên có trước thời điểm chấm dứt. Các quy định tại các Điều 10.3, 11.4, 11.6 và 11.7 vẫn có giá trị ràng buộc các bên sau khi Hợp Đồng này chấm dứt.

## **11. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

### **11.1 Chuyển Giao**

Trừ trường hợp thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, không bên nào được chuyển giao, chuyển nhượng bất kỳ quyền hay nghĩa vụ nào của mình quy định trong Hợp Đồng này nếu không có chấp thuận trước bằng văn bản của bên kia, ngoại trừ việc chuyển giao vì lý do tổ chức lại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

### **11.2 Chậm Thực Hiện Quyền**

Việc một bên không thực hiện hay chậm trễ thực hiện bất kỳ quyền hoặc chế tài nào theo Hợp Đồng này sẽ không được hiểu là từ bỏ quyền hoặc biện pháp khắc phục đó, hay việc thực hiện riêng hoặc một phần quyền hoặc biện pháp khắc phục nào đó không ngăn cản việc thực hiện tiếp các quyền, các biện pháp khắc phục khác hay các phần khác của quyền hoặc biện pháp khắc phục đó. Các quyền và biện pháp khắc phục quy định trong Hợp Đồng này có thể được thực hiện cùng một lúc và không ngoại trừ bất kỳ quyền và biện pháp khắc phục nào theo quy định của pháp luật có liên quan.

### **11.3 Tính Chất Riêng Rẽ**

Mỗi quy định trong Hợp Đồng này và mỗi phần của nó là riêng rẽ và phân biệt so với các quy định khác. Nếu có bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này là không có giá trị, không hợp pháp hoặc không có giá trị thi hành theo luật thì giá trị, tính hợp pháp và khả năng thi hành của các quy định còn lại của Hợp Đồng này sẽ không bị ảnh hưởng theo bất kỳ cách nào.

### **11.4 Thông Báo**

Việc gửi thông báo theo Hợp Đồng này sẽ theo phương thức quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu.

### **11.5 Sửa Đổi**

Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này đều phải được lập bằng văn bản và được ký kết bởi đại diện có thẩm quyền của các bên. Các bên có thể sửa đổi Hợp Đồng này mà không cần chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu (i) việc sửa đổi không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu dưới bất kỳ hình thức nào hoặc việc sửa đổi hoàn toàn mang tính hình thức để sửa chữa các sai sót hiển nhiên hoặc mang tính kỹ thuật, (ii) việc sửa đổi đó đã được dự kiến trong Hợp Đồng này mà không yêu cầu cần phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận hoặc (iii) việc sửa đổi áp dụng đối với thư thỏa thuận phí quy định tại Điều 7.1.

Bất kỳ sửa đổi nào khác đối với Hợp Đồng này phải được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận trước, ngoại trừ trường hợp, trong quá trình thực hiện Hợp Đồng này mà Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu có thỏa thuận sửa đổi Các Điều Khoản Trái Phiếu bằng văn bản (“Thỏa Thuận Sửa Đổi”) thì Thỏa Thuận Sửa Đổi đó và các Điều Khoản và Điều Khoản được sửa đổi của Trái Phiếu sẽ mặc nhiên có hiệu lực và Thỏa Thuận Sửa Đổi sẽ được coi là một Văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời của Hợp Đồng này mà hai bên không cần ký kết lại Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng, Các Điều Khoản Trái Phiếu được đề cập đến trong Hợp Đồng này nếu trái với nội dung được điều chỉnh trong Thỏa Thuận Sửa Đổi thì sẽ áp dụng theo

quy định tại Thỏa Thuận Sửa Đổi.

### 11.6 Luật Điều Chính

Hợp Đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

### 11.7 Giải Quyết Tranh Chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này, kể cả bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc tồn tại, hiệu lực hoặc việc chấm dứt của Hợp Đồng này, sẽ được Tòa án có thẩm quyền giải quyết.

### 11.8 Số Bản

Hợp Đồng này được lập thành 06 (sáu) bản gốc, có giá trị pháp lý ngang nhau. Tổ Chức Phát Hành giữ 04 (bốn) bản gốc (kể cả bản dùng để chuyển cho Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu và dùng để đăng ký niêm yết Trái Phiếu) và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu giữ 02 (hai) bản gốc.

**ĐỀ GHI NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN,** các bên (thông qua người đại diện được ủy quyền hợp lệ của mình) đã ký kết Hợp Đồng này vào ngày được nêu ở trang đầu tiên của Hợp Đồng ngày.

**NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM** với tư cách là Tổ Chức Phát Hành



Chữ ký: \_\_\_\_\_  
Họ tên: Trần Long  
Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THANH PHỐ HỒ CHÍ MINH** với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu



Chữ ký: \_\_\_\_\_  
Họ và tên: Lê Nguyên Bình  
Chức vụ: Giám đốc Điều hành

Handwritten mark resembling '02' or '01' with a checkmark.

## PHỤ LỤC I

### CÁC ĐIỀU KIỆN TRÁI PHIẾU

#### 1. Tên Trái Phiếu

Trái phiếu Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam phát hành ra công chúng năm 2021.

#### 2. Loại trái phiếu

- (a) Trái phiếu do Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam phát hành là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của Tổ Chức Phát Hành theo quy định.
- (b) Trái Phiếu được phát hành và thanh toán bằng Đồng Việt Nam dưới hình thức bút toán ghi sổ.
- (c) Trong Kỳ Hạn Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái Phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc bất cứ bên thứ ba nào khác.
- (d) Mã Trái Phiếu:

Trái Phiếu	Mã Trái Phiếu	
	Đợt 1	Đợt 2
Trái Phiếu kỳ hạn 07 (bảy) năm	BIDL2128002C	BIDL2128005C
Trái Phiếu kỳ hạn 08 (tám) năm	BIDL2129003C	BIDL2129006C
Trái Phiếu kỳ hạn 10 (mười) năm	BIDL2131004C	BIDL2131007C

#### 3. Mệnh giá

100.000 VND (một trăm nghìn Đồng Việt Nam)/01 (một) Trái Phiếu.

#### 4. Tổng số lượng Trái Phiếu chào bán

Tổng số lượng Trái Phiếu dự kiến chào bán của các Đợt Phát Hành là 90.000.000 (chín mươi triệu) Trái Phiếu, chi tiết như sau:

STT	Mã Trái Phiếu	Kỳ hạn	Số lượng Trái Phiếu chào bán	Tổng giá trị Trái Phiếu chào bán theo mệnh giá (VND)	Thời điểm phát hành dự kiến
<b>Trái Phiếu chào bán ra công chúng Đợt 1</b>					
1	BIDL2128002C	07 năm	30.000.000 (Ba mươi triệu)	3.000.000.000.000 (Ba nghìn tỷ)	Dự kiến trong Quý III/2021 và Quý IV/2021
2	BIDL2129003C	08 năm	10.000.000 (Mười triệu)	1.000.000.000.000 (Một nghìn tỷ)	



3	BIDL2131004C	10 năm	10.000.000 (Mười triệu)	1.000.000.000.000 (Một nghìn tỷ)	
Tổng cộng			<b>50.000.000 (Năm mươi triệu)</b>	<b>5.000.000.000.000 (Năm nghìn tỷ)</b>	
<b>Trái Phiếu chào bán ra công chúng Đợt 2</b>					
4	BIDL2128005C	07 năm	25.000.000 (Hai mươi lăm triệu)	2.500.000.000.000 (Hai nghìn năm trăm tỷ)	Dự kiến trong Quý III/2021 và Quý IV/2021
5	BIDL2129006C	08 năm	10.000.000 (Mười triệu)	1.000.000.000.000 (Một nghìn tỷ)	
6	BIDL2131007C	10 năm	5.000.000 (Năm triệu)	500.000.000.000 (Năm trăm tỷ)	
Tổng cộng			<b>40.000.000 (Bốn mươi triệu)</b>	<b>4.000.000.000.000 (Bốn nghìn tỷ)</b>	

Số lượng Trái Phiếu phát hành thực tế là số lượng Trái Phiếu được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký.

## 5. Kỳ hạn Trái Phiếu

Trái Phiếu được phát hành với các kỳ hạn 07 năm, 08 năm và 10 năm. Chi tiết kỳ hạn Trái Phiếu tương ứng với mã Trái Phiếu được quy định chi tiết tại Điều Khoản 4.

## 6. Tiền lãi và Lãi suất

### 6.1. Tiền Lãi

(a) Tiền lãi Trái Phiếu được tính kể từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến nhưng không bao gồm Ngày Đến Hạn Gốc (tùy trường hợp áp dụng), và được thanh toán vào Ngày Thanh Toán Lãi.

#### (i) Đối với các Trái Phiếu mã BIDL2128002C và BIDL2128005C:

Nếu Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại thì Ngày Thanh Toán Lãi năm thứ hai (02) sẽ là Ngày Thanh Toán Lãi cuối cùng của Trái Phiếu và tiền lãi năm thứ hai (02) sẽ được thanh toán cùng với tiền gốc Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu tương ứng.

#### (ii) Đối với các Trái Phiếu mã BIDL2129003C và BIDL2129006C:

Nếu Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại thì Ngày Thanh Toán Lãi năm thứ ba (03) sẽ là Ngày Thanh Toán Lãi cuối cùng của Trái Phiếu và tiền lãi năm thứ ba (03) sẽ được thanh toán cùng với tiền gốc Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu tương ứng.

#### (iii) Đối với các Trái Phiếu mã BIDL2131004C và BIDL2131007C:

Nếu Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại thì Ngày Thanh Toán Lãi năm thứ năm (05) sẽ là Ngày Thanh Toán Lãi cuối cùng của Trái Phiếu

và tiền lãi năm thứ năm (05) sẽ được thanh toán cùng với tiền gốc Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu tương ứng.

Nếu Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc Ngày Đến Hạn Gốc không phải là Ngày Làm Việc thì ngày thanh toán sẽ là Ngày Làm Việc tiếp theo ngay sau ngày đó. Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được hưởng lãi hay bất kỳ lợi ích nào khác trên số tiền chậm thanh toán do ngày đến hạn thanh toán không phải là một Ngày Làm Việc. Trong trường hợp đến Ngày Đến Hạn Gốc mà Người Sở Hữu Trái Phiếu không nhận được tiền thanh toán lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu mà không phải do lỗi của Tổ Chức Phát Hành hoặc Thành Viên Lưu Ký hoặc Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức có chức năng thanh toán theo từng trường hợp cụ thể thì số tiền thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu đó sẽ được Tổ Chức Phát Hành hoặc Thành Viên Lưu Ký hoặc Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức có chức năng thanh toán theo từng trường hợp cụ thể đó giữ hộ và không được hưởng lãi.

- (b) Mỗi Trái Phiếu sẽ không được hưởng lãi kể từ Ngày Đến Hạn Gốc của Trái Phiếu đó (tùy từng trường hợp áp dụng) trừ khi tiền gốc của Trái Phiếu không được thanh toán đầy đủ hoặc bị từ chối thanh toán vào các ngày đó do lỗi của Tổ Chức Phát Hành hoặc Thành Viên Lưu Ký hoặc Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức có chức năng thanh toán theo từng trường hợp cụ thể.

**(i) Đối với các Trái Phiếu mã BIDL2128002C và BIDL2128005C:**

Nếu khoản tiền gốc của Trái Phiếu bị giữ lại hoặc từ chối thanh toán mà do lỗi của Tổ Chức Phát Hành hoặc Thành Viên Lưu Ký hoặc Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức có chức năng thanh toán theo từng trường hợp cụ thể tại (i) Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại thì khoản tiền gốc Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi theo mức 150% Lãi Suất của Kỳ Thanh Toán Lãi thứ hai (02); hoặc (ii) Ngày Đáo Hạn thì khoản tiền gốc Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi theo mức 150% Lãi Suất của Kỳ Thanh Toán Lãi thứ bảy (07) (kể cả trước và sau khi có quyết định về việc giữ lại hoặc từ chối thanh toán) cho đến ngày, nhưng không bao gồm ngày mà Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc người đại diện của Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được tất cả các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu đến hạn thanh toán.

**(ii) Đối với các Trái Phiếu mã BIDL2129003C và BIDL2129006C:**

Nếu khoản tiền gốc của Trái Phiếu bị giữ lại hoặc từ chối thanh toán mà do lỗi của Tổ Chức Phát Hành hoặc Thành Viên Lưu Ký hoặc Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức có chức năng thanh toán theo từng trường hợp cụ thể tại (i) Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại thì khoản tiền gốc Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi theo mức 150% Lãi Suất của Kỳ Thanh Toán Lãi thứ ba (03); hoặc (ii) Ngày Đáo Hạn thì khoản tiền gốc Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi theo mức 150% Lãi Suất của Kỳ Thanh Toán Lãi thứ tám (08) (kể cả trước và sau khi có quyết định về việc giữ lại hoặc từ chối thanh toán) cho đến ngày, nhưng không bao gồm ngày mà Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc người đại diện của Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được tất cả các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu đến hạn thanh toán.

**(iii) Đối với các Trái Phiếu mã BIDL2131004C và BIDL2131007C:**

Nếu khoản tiền gốc của Trái Phiếu bị giữ lại hoặc từ chối thanh toán mà do lỗi của Tổ Chức Phát Hành hoặc Thành Viên Lưu Ký hoặc Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức có chức năng thanh toán theo từng trường hợp cụ thể tại (i) Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại thì khoản tiền gốc Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi theo mức 150% Lãi Suất của Kỳ Thanh Toán Lãi thứ năm (05); hoặc (ii) Ngày Đáo Hạn thì khoản

tiền gốc Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi theo mức 150% Lãi Suất của Kỳ Thanh Toán Lãi thứ mười (10) (kể cả trước và sau khi có quyết định về việc giữ lại hoặc từ chối thanh toán) cho đến ngày, nhưng không bao gồm ngày mà Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc người đại diện của Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được tất cả các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu đến hạn thanh toán.

- (c) Trường hợp vào Ngày Thanh Toán Lãi, nếu khoản tiền lãi đến hạn của Trái Phiếu bị từ chối thanh toán hoặc được thanh toán không đầy đủ do lỗi của Tổ Chức Phát Hành hoặc Thành Viên Lưu Ký hoặc Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức có chức năng thanh toán theo từng trường hợp cụ thể thì Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi quá hạn đối với số tiền bị chậm trả tính từ và bao gồm ngày chậm trả cho đến nhưng không bao gồm ngày thanh toán thực tế theo mức lãi suất bằng 150% Lãi Suất Trái Phiếu áp dụng cho Kỳ Thanh Toán Lãi bị chậm trả.
- (d) Tiền lãi phát sinh từ việc tiền gốc và/hoặc tiền lãi của Trái Phiếu không được thanh toán hoặc bị từ chối thanh toán theo quy định tại Điều Khoản 6.1(b) và (c) nêu trên sẽ do bên gây ra lỗi (tùy từng trường hợp là Tổ Chức Phát Hành hoặc Thành Viên Lưu Ký hoặc Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức có chức năng thanh toán theo từng trường hợp cụ thể) chịu trách nhiệm chi trả trực tiếp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (e) Công thức tính tiền lãi cho Điều Khoản 6.1(a) như sau:

$$\text{Tiền lãi Trái Phiếu được hưởng} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu năm giữ thực tế tại Ngày Chốt Danh Sách}}{\text{365}} \times \text{LS} \times \text{N}$$

**Trong đó:**

- + **LS:** có nghĩa là Lãi Suất Trái Phiếu áp dụng cho Kỳ Thanh Toán Lãi.
- + **N:** có nghĩa là số ngày được tính kể từ và bao gồm Ngày Phát Hành hoặc ngày đầu tiên của Kỳ Thanh Toán Lãi cho đến nhưng không bao gồm ngày đầu tiên của Kỳ Thanh Toán Lãi tiếp theo hoặc Ngày Đáo Hạn.

- (f) Tiền lãi tại các Điều Khoản 6.1(b), (c) và (d) nêu trên sẽ được tính trên cơ sở một năm có ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày.

**6.2. Lãi Suất**

- (a) Lãi suất của Trái Phiếu cho từng Kỳ Thanh Toán Lãi được tính theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm) và được Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu (trước khi Trái Phiếu được đăng ký và lưu ký tập trung tại VSD) hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (sau khi Trái Phiếu được đăng ký và lưu ký tập trung tại VSD) xác định tại Ngày Xác Định Lãi Suất theo công thức sau:

Mã Trái Phiếu	Lãi suất áp dụng
BIDL2128002C và BIDL2128005C	Lãi Suất = Lãi Suất Tham Chiếu + 0,75% (không phải bảy mươi lăm phần trăm)/năm

BIDL2129003C và BIDL2129006C	Lãi Suất = Lãi Suất Tham Chiếu + 0,9% ( <i>không phải chín phần trăm</i> )/năm
BIDL2131004C và BIDL2131007C	Lãi Suất = Lãi Suất Tham Chiếu + 1,0% ( <i>một phần trăm</i> )/năm

(b) Vì mục đích của Điều Kiện 6.2 (a):

- (i) “**Ngày Xác Định Lãi Suất**” có nghĩa là Ngày Phát Hành đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên hoặc Ngày Làm Việc thứ bảy (07) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Thanh Toán Lãi đối với các Kỳ Thanh Toán Lãi tiếp theo;
- (ii) “**Lãi Suất Tham Chiếu**”, đối với mỗi Kỳ Thanh Toán Lãi, có nghĩa là trung bình cộng lãi suất (là lãi suất hoặc trần lãi suất trong trường hợp không có lãi suất) tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả sau, áp dụng cho kỳ hạn 12 tháng (hoặc tương đương) được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của bốn (04) Ngân Hàng Tham Chiếu tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Thanh Toán Lãi đó. Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân.
- (iii) “**Ngân Hàng Tham Chiếu**” bao gồm Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Khu vực Hà Nội, (mỗi ngân hàng nêu trên gọi riêng là “**Ngân Hàng Tham Chiếu**” và gọi chung là “**Các Ngân Hàng Tham Chiếu**”).
- (iv) Nếu Tổ Chức Phát Hành không thực hiện mua lại Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, lãi suất Trái Phiếu sẽ được điều chỉnh áp dụng cho Kỳ Thanh Toán Lãi thứ sáu (06) đến khi Trái Phiếu đáo hạn như sau:

Mã Trái Phiếu	Lãi suất áp dụng
BIDL2128002C và BIDL2128005C	Lãi Suất = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ 3,25% ( <i>ba phần trăm hai mươi lăm phần trăm</i> )/năm
BIDL2129003C và BIDL2129006C	Lãi Suất = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ 2,57% ( <i>hai phần năm mươi bảy phần trăm</i> )/năm
BIDL2131004C và BIDL2131007C	Lãi Suất = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ 2,0% ( <i>hai phần trăm</i> )/năm

(c) Lãi Suất Tham Chiếu được xác định theo các nguyên tắc sau:

- (i) Trường hợp Ngân Hàng Tham Chiếu hoặc Các Ngân Hàng Tham Chiếu không công bố mức lãi suất cho kỳ hạn 12 tháng (áp dụng cho lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, trả sau), Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ xác định lãi suất công bố của Các Ngân Hàng Tham Chiếu áp dụng cho kỳ hạn tương đương 12 tháng nếu không có kỳ hạn 12 tháng; hoặc kỳ hạn thấp hơn gần nhất 12 tháng nếu không có kỳ hạn 12 tháng và kỳ hạn tương đương 12 tháng.
- (ii) Trường hợp vào Ngày Xác Định Lãi Suất mà Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không xác định được Lãi Suất Tham Chiếu do một hoặc một số (nhưng không phải tất cả) trang thông tin điện tử chính thức của bất kỳ

Ngân Hàng Tham Chiếu nào không hoạt động hoặc Ngân Hàng Tham Chiếu không công bố hoặc không có lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng (hoặc kỳ hạn tương đương 12 tháng nếu không có kỳ hạn 12 tháng; hoặc kỳ hạn thấp hơn gần nhất 12 tháng nếu không có kỳ hạn 12 tháng và kỳ hạn tương đương 12 tháng) thì Lãi Suất Tham Chiếu sẽ được tính bằng trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng (hoặc kỳ hạn tương đương 12 tháng nếu không có kỳ hạn 12 tháng; hoặc kỳ hạn thấp hơn gần nhất 12 tháng nếu không có kỳ hạn 12 tháng và kỳ hạn tương đương 12 tháng) được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của (các) Ngân Hàng Tham Chiếu còn lại tại Ngày Xác Định Lãi Suất tương ứng. Khi đó, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải có bằng chứng chứng minh trang thông tin điện tử chính thức của Ngân Hàng Tham Chiếu không hoạt động hoặc không công bố lãi suất nêu trên. Để tránh nhầm lẫn, nguyên tắc này không áp dụng đối với trường hợp trang thông tin điện tử chính thức của bất kỳ Ngân Hàng Tham Chiếu nào vẫn công bố nhưng thay đổi cách thức công bố lãi suất (công bố lãi suất theo Chi nhánh cụ thể) dẫn đến việc (một hoặc một số) Lãi Suất Tham Chiếu của (các) Ngân Hàng Tham Chiếu tại Điều Khoản 6.2(b) không xác định được thì Ngân Hàng Tham Chiếu được sử dụng có giá trị tương đương là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Sở Giao Dịch, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Sở Giao Dịch, và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Sở Giao Dịch 1 (bao gồm cả trường hợp Chi nhánh Ngân Hàng Tham Chiếu đó đổi tên) để thay thế cho Ngân Hàng Tham Chiếu tương ứng.

- (iii) Trường hợp vào Ngày Xác Định Lãi Suất mà Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không xác định được Lãi Suất Tham Chiếu do trang thông tin điện tử chính thức của cả bốn (04) Ngân Hàng Tham Chiếu không hoạt động và/hoặc không công bố hoặc không có lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam kỳ hạn, trả sau, 12 tháng (hoặc kỳ hạn tương đương 12 tháng nếu không có kỳ hạn 12 tháng; hoặc kỳ hạn thấp hơn gần nhất 12 tháng nếu không có kỳ hạn 12 tháng và kỳ hạn tương đương 12 tháng) thì Lãi Suất Tham Chiếu sẽ là mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng (hoặc kỳ hạn tương đương 12 tháng nếu không có kỳ hạn 12 tháng; hoặc kỳ hạn thấp hơn gần nhất 12 tháng nếu không có kỳ hạn 12 tháng và kỳ hạn tương đương 12 tháng) được Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Sở giao dịch 1 công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất. Thông tin về lãi suất này phải được cung cấp cho Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (tùy từng trường hợp áp dụng) bằng văn bản.
- (iv) Những Người Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý rằng kết quả xác định Lãi Suất của Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được áp dụng đối với toàn bộ Trái Phiếu trừ khi có sai sót về số học một cách rõ ràng.
- (d) Trong trường hợp pháp luật có quy định áp dụng trần lãi suất đối với Trái Phiếu thì (A) nếu quy định áp dụng trần lãi suất không có hiệu lực áp dụng hoặc không bắt buộc áp dụng đối với lãi suất Trái Phiếu đã được quy định tại Điều Khoản 6.2 (a) nêu trên thì lãi suất Trái Phiếu sẽ tiếp tục được áp dụng theo quy định tại Điều Khoản 6.2 (a) đó; (B) nếu quy định này có hiệu lực áp dụng đối với lãi suất Trái Phiếu và lãi suất Trái Phiếu đã được quy định tại Điều Khoản 6.2 (a) nêu trên vượt quá mức trần lãi suất do pháp luật quy định thì lãi suất Trái Phiếu sẽ là mức lãi suất trần tối đa được phép theo quy định của pháp luật; (C) nếu quy định này có hiệu lực áp dụng đối với lãi suất Trái Phiếu nhưng lãi suất Trái Phiếu được quy định tại Điều Khoản 6.2 (a) nêu trên không vượt quá mức trần lãi suất do pháp luật quy định thì lãi suất Trái Phiếu là mức lãi suất được xác định như tại Điều Khoản 6.2 (a) nêu trên.

### 6.3 *Ngừng Thanh Toán Tiền Lãi*

Trong khoảng thời gian từ Ngày Phát Hành đến Ngày Đến Hạn Gốc, Tổ Chức Phát Hành được quyền ngừng thanh toán tiền lãi Trái Phiếu khi đến hạn và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc thanh toán lãi làm cho kết quả kinh doanh trong năm tài chính có khoản lãi đến hạn đó của Tổ Chức Phát Hành bị lỗ ("**Số Tiền Lãi Chậm Trả**"). Việc chậm trả lãi như vậy sẽ không bị coi là vi phạm bất kỳ quy định nào của Các Điều Khoản Trái Phiếu cho bất kỳ mục đích nào.

Số Tiền Lãi Chậm Trả sẽ không được nhập vào gốc và sẽ được hưởng lãi suất kể từ và bao gồm ngày chậm trả cho đến nhưng không bao gồm ngày hoàn trả thực tế (là ngày Tổ Chức Phát Hành thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu Số Tiền Lãi Chậm Trả và lãi phát sinh tính trên Số Tiền Lãi Chậm Trả).

Lãi suất áp dụng cho Số Tiền Lãi Chậm Trả là Lãi Suất cho Kỳ Thanh Toán Lãi tương ứng mà Tổ Chức Phát Hành chậm trả lãi (mức lãi suất này được áp dụng trong suốt thời gian chậm trả lãi của Số Tiền Lãi Chậm Trả tương ứng).

Trong trường hợp Số Tiền Lãi Chậm Trả được hưởng lãi không tròn một Kỳ Thanh Toán Lãi thì số tiền lãi sẽ được tính trên cơ sở số ngày thực tế chậm trả trong kỳ và một năm có ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày.

## 7. **Kỳ hạn trả lãi, trả gốc**

7.1 Tiền lãi Trái Phiếu được trả sau, định kỳ một (01) năm một lần vào Ngày Thanh Toán Lãi cho đến khi Tổ Chức Phát Hành hoàn thành việc thanh toán gốc Trái Phiếu theo quy định tại Điều Khoản 7.2 dưới đây.

7.2 Tiền gốc Trái Phiếu được thanh toán bằng 100% mệnh giá vào Ngày Đáo Hạn Gốc (tùy từng trường hợp phát sinh). Để tránh nhầm lẫn, vào mỗi ngày đến hạn thanh toán theo Điều Khoản này, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ nhận được số tiền bằng tổng số tiền gốc cộng với lãi phát sinh và chưa được thanh toán tính đến và không bao gồm ngày thanh toán đó.

## 8. **Thứ tự ưu tiên thanh toán trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành mất khả năng trả nợ hoặc chấm dứt hoạt động**

8.1 Tổ Chức Phát Hành được ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm bị lỗ theo quy định tại Điều Khoản 6.3.

8.2 Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành bị thanh lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được thanh toán sau khi Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ có bảo đảm hoặc không có bảo đảm khác. Các Trái Phiếu phát hành cùng đợt sẽ có thứ tự thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn Trái Phiếu nào.

## 9. **Quyền và nghĩa vụ của Người Sở Hữu Trái Phiếu**

### 9.1. *Quyền Của Người Sở Hữu Trái Phiếu*

Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu được ghi tên trong Sổ Đăng Ký do Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu quản lý (trước khi Trái Phiếu được đăng ký và lưu ký tập trung tại VSD) hoặc trong danh sách Người sở hữu trái phiếu được quản lý tập trung tại VSD (sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD) sẽ là chủ sở hữu duy nhất của Trái Phiếu về mọi phương diện và sẽ có quyền nhận tất cả các khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và được hưởng các quyền khác liên quan đến Trái Phiếu đó.

(a) **Quyền sở hữu và được cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu**

- (i) Trước khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD

Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu sẽ lập và duy trì sổ đăng ký ("**Sổ Đăng Ký**") ghi tên, số lượng Trái Phiếu sở hữu, tài khoản nhận gốc, lãi Trái Phiếu và các thông tin khác của những Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu, thay mặt và theo ủy quyền của Tổ Chức Phát Hành, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu trái phiếu ("**Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu**") đối với việc đăng ký sở hữu Trái Phiếu. Mỗi Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được đánh số riêng biệt để nhận biết và sẽ được ghi trong Sổ Đăng Ký Trái Phiếu.

Quyền sở hữu Trái Phiếu chỉ được chuyển giao sau khi bên chuyển giao và bên nhận chuyển giao hoàn thành các thủ tục Chuyển Quyền Sở Hữu mà Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu quy định và hoàn tất việc đăng ký thông tin về bên nhận Chuyển Quyền Sở Hữu trong Sổ Đăng Ký. Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu sẽ cấp, hoặc bảo đảm cấp cho bên nhận Chuyển Quyền Sở Hữu một Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu mới ghi nhận (i) khoản tiền gốc của Trái Phiếu đã được nhận Chuyển Quyền Sở Hữu và (ii) quyền sở hữu của bên nhận Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu được đăng ký trong Sổ Đăng Ký (để tránh nhầm lẫn, bên nhận Chuyển Quyền Sở Hữu sẽ trở thành Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với Trái Phiếu được nhận Chuyển Quyền Sở Hữu ngay khi quyền sở hữu của bên nhận Chuyển Quyền Sở Hữu đối với Trái Phiếu đó được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký, không phụ thuộc vào việc bên nhận Chuyển Quyền Sở Hữu đã được cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu hay chưa). Các chi phí liên quan đến việc Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu ấn định khi thực hiện việc Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu, phù hợp với luật Việt Nam và thực tiễn thị trường và sẽ do bên Chuyển Quyền Sở Hữu và/hoặc bên nhận Chuyển Quyền Sở Hữu thanh toán cho Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu.

Nếu Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị thất lạc, mất cắp, rách nát, hư hại hoặc phá hủy thì Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu đó có thể được cấp lại tại văn phòng được chỉ định của Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành sau khi người yêu cầu cấp lại thanh toán các chi phí phát sinh liên quan đến việc cấp lại đó cho Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu và người yêu cầu cấp lại phải cung cấp chứng cứ liên quan đến việc cấp lại đó. Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị rách nát, hư hại phải được nộp lại trước khi được cấp lại.

- (ii) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD.

Sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD, việc cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu (nếu có) sẽ theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam và của VSD và các quy định của Hợp Đồng Đại Diện (trong phạm vi các quy định đó phù hợp với pháp luật Việt Nam và quy định của VSD).

(b) **Quyền hưởng lãi và các khoản thanh toán khác**

Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ gốc, lãi và các khoản tiền khác theo Các Điều Kiện Trái Phiếu đối với số Trái Phiếu mình sở hữu theo các quy định dưới đây:

- (i) Đối với các Trái Phiếu chưa được lưu ký tập trung tại VSD, mỗi khoản thanh toán tiền lãi định kỳ vào Ngày Thanh Toán Lãi hoặc khoản thanh toán tiền gốc và lãi vào Ngày Đến Hạn Gốc sẽ được trả cho Người Sở Hữu Trái Phiếu (là những người có tên trong

Sổ Đăng Ký tại Ngày Chốt Danh Sách) thông qua việc Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (được ủy quyền bởi Tổ Chức Phát Hành) chuyển trực tiếp vào tài khoản của Người Sở Hữu Trái Phiếu được đăng ký trong Sổ Đăng Ký hoặc thông qua hình thức hợp pháp khác theo thỏa thuận với Người Sở Hữu Trái Phiếu.

- (ii) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký và lưu ký tập trung tại VSD, việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác (nếu có) liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định của pháp luật Việt Nam và của VSD và các quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu và các quy định của Hợp Đồng Đại Diện (trong phạm vi các quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Diện không xung đột với các quy định của pháp luật Việt Nam và VSD).

**(c) Quyền giao dịch Trái Phiếu**

- (i) Người Sở Hữu Trái Phiếu được tự do Chuyển Quyền Sở Hữu đối với toàn bộ Trái Phiếu của mình và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm, cầm cố, chiết khấu, mua bán có kỳ hạn hoặc tham gia các giao dịch dân sự, thương mại khác phù hợp với quy định của pháp luật.
- (ii) Để tránh nhầm lẫn, Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể cầm cố Trái Phiếu tại các tổ chức tín dụng theo quy định hiện hành của pháp luật nếu tổ chức tín dụng đó chấp thuận. Người Sở Hữu Trái Phiếu được sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm (cầm cố) tại Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật và quy định hiện hành của Tổ Chức Phát Hành.
- (iii) Không ảnh hưởng đến quy định tại Điều Khoản 9.1(c)(ii), Tổ Chức Phát Hành không nhận chiết khấu Trái Phiếu hoặc mua bán có kỳ hạn Trái Phiếu hoặc tham gia các giao dịch khác với Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Trái Phiếu mà có hiệu lực như một giao dịch mua lại trước hạn Trái Phiếu trừ trường hợp mua lại trước hạn theo Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- (iv) Trước thời điểm Tổ Chức Phát Hành chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu để thực hiện các thủ tục đăng ký và lưu ký Trái Phiếu, việc giao dịch Trái Phiếu như trên sẽ được thực hiện thông qua đăng ký tại Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu theo thủ tục quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu.
- (v) Trái Phiếu sẽ không được thực hiện giao dịch Chuyển Quyền Sở Hữu từ thời điểm Tổ Chức Phát Hành chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu để thực hiện các thủ tục đăng ký, lưu ký Trái Phiếu cho đến khi Trái Phiếu được đăng ký và lưu ký tại VSD.
- (vi) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD, việc giao dịch Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định của pháp luật Việt Nam và của VSD và các quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu và các quy định của Hợp Đồng Đại Diện (trong phạm vi các quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Diện không xung đột với các quy định của pháp luật Việt Nam và VSD).

**(d) Quyền biểu quyết**

Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền biểu quyết (tại Hội nghị hoặc trong đợt lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu) về các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu mà phải xin ý kiến của Người Sở Hữu Trái Phiếu như được quy định tại Điều Khoản 16.2 dưới đây.

**(e) Quyền có tổ chức đại diện**



Vì mục đích đăng ký và lưu ký tập trung Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành đã chỉ định Công ty Cổ phần chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) làm đại diện người sở hữu trái phiếu như quy định tại Điều Khoản 11(a) nhằm giám sát việc Tổ Chức Phát Hành tuân thủ nghĩa vụ theo Các Điều Khoản Trái Phiếu và bảo vệ quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Hợp Đồng Đại Diện.

Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng việc đặt mua Trái Phiếu hoặc nhận Chuyển Quyền Sở Hữu công nhận và đồng ý không hủy ngang việc chỉ định Công ty Cổ phần chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Điều Khoản 9.1(e) này và Hợp Đồng Đại Diện.

**(f) Quyền nhận thông tin**

Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền nhận thông tin mà Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu theo phương thức quy định tại Điều Khoản 16.3 dưới đây.

**(g) Quyền khi xảy ra các Sự Kiện Vi Phạm của Tổ Chức Phát Hành**

- (i) Nếu Tổ Chức Phát Hành không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ tiền gốc và/hoặc tiền lãi của bất kỳ Trái Phiếu nào đến hạn (trừ trường hợp Tổ Chức Phát Hành được phép thực hiện quyền Ngừng Thanh Toán Tiền Lãi theo quy định tại Điều Khoản 6.3) và vẫn tiếp tục không thanh toán trong thời gian mười (10) ngày kể từ ngày đến hạn tương ứng (mỗi trường hợp như vậy được gọi là một “**Sự Kiện Vi Phạm**”), thì để buộc Tổ Chức Phát Hành thực hiện nghĩa vụ thanh toán, Người Sở Hữu Trái Phiếu, thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, có quyền khởi kiện Tổ Chức Phát Hành theo thủ tục phá sản hoặc thanh lý hoặc khởi kiện theo các hình thức khác do Người Sở Hữu Trái Phiếu lựa chọn mà không cần gửi thông báo nào khác. Để làm rõ, việc khởi kiện Tổ Chức Phát Hành sẽ không được thực hiện trực tiếp bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu nào mà sẽ được thực hiện thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, trừ trường hợp theo quy định tại Khoản 2.4 Điều 2 của Hợp Đồng Đại Diện.
  - (ii) Nếu có một lệnh của tòa án được đưa ra hoặc một nghị quyết của cấp có thẩm quyền được thông qua về việc phá sản hoặc giải thể đối với Tổ Chức Phát Hành (bất kể là có một Sự Kiện Vi Phạm đã xảy ra và đang tiếp diễn hay không) (mỗi trường hợp như vậy đều được gọi là một “**Sự Kiện Vi Phạm**”), và lệnh hoặc nghị quyết đó không được thu hồi/hủy bỏ trong thời gian mười lăm (15) Ngày Làm Việc kể từ ngày được đưa ra, thì bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có thể gửi một thông báo bằng văn bản, được coi là có hiệu lực vào ngày nhận thông báo, cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tuyên bố Trái Phiếu đến hạn.
  - (iii) Ngay khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (1) biết có Sự Kiện Vi Phạm xảy ra hoặc (2) nhận được thông báo từ Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại đoạn (ii) trên đây, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, sau khi xác minh thông tin, phải gửi thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu khác và các bên liên quan khác (nếu có) để tuyên bố Trái Phiếu đến hạn và Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán ngay lập tức mà không phải thực hiện thêm bất cứ thủ tục nào khác nữa. Trong trường hợp này, Trái Phiếu được coi là sẽ đến hạn toàn bộ ngay lập tức cùng với tiền lãi lũy kế (nếu có) và các khoản tiền khác (nếu có) được tính cho đến ngày hoàn trả.
- (h)** Toàn quyền quyết định và có thể tự thực hiện các thủ tục để lưu ký Trái Phiếu do mình nắm giữ.
- (i)** Các quyền khác theo quy định pháp luật và Các Điều Khoản Trái Phiếu.

## **9.2. Nghĩa vụ của Người Sở Hữu Trái Phiếu**

- (a) Nộp thuế phát sinh từ các khoản thu nhập hoặc bất kỳ khoản thanh toán nào mà Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được liên quan đến Trái Phiếu.
- (b) Phối hợp thực hiện các thủ tục, công việc theo yêu cầu của pháp luật hoặc của Tổ Chức Phát Hành để hoàn thành việc đăng ký, lưu ký tập trung, niêm yết Trái Phiếu.
- (c) Các nghĩa vụ khác theo Các Điều Khoản Trái Phiếu, Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu, và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (nếu có).

## **9.3. Trường hợp thay đổi quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu**

Trường hợp phát sinh thay đổi quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu đã quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu, các phát sinh thay đổi chỉ có hiệu lực sau khi có thỏa thuận bằng văn bản của Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện theo một Nghị Quyết những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản 16.2(c), 16.2(d) và 16.2(e) hoặc theo yêu cầu bắt buộc của pháp luật.

## **10. Quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành**

### **10.1. Quyền Của Tổ Chức Phát Hành**

#### **(a) Mua Lại Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại**

- (i) Trên cơ sở đảm bảo tuân thủ và phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, bằng việc gửi thông báo cho Người Sở Hữu Trái Phiếu (thông báo này là không hủy ngang) theo quy định tại Điều Khoản 10.1(a)(iii) dưới đây, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại trước hạn toàn bộ nhưng không mua lại một phần Trái Phiếu tại Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại với giá mua lại bằng mệnh giá Trái Phiếu.
- (ii) Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành và nhận được 100% khoản tiền gốc Trái Phiếu do mình sở hữu; khi đó Trái Phiếu sẽ bị hủy bỏ và tất cả các Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu liên quan tới các Trái Phiếu (nếu có) sẽ tự động hết hiệu lực lưu hành.
- (iii) Vì mục đích mua lại vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại như quy định tại Điều Khoản 10.1(a) này, Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ thông báo việc mua lại trên trang thông tin điện tử chính thức của Tổ Chức Phát Hành và của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ít nhất 10 (mười) ngày trước Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Trong trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu không nhận được thông báo mua lại của Tổ Chức Phát Hành mà không do lỗi của Tổ Chức Phát Hành hoặc không thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện việc bán lại Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành (nếu có), Người Sở Hữu Trái Phiếu vẫn có nghĩa vụ bán lại toàn bộ số Trái Phiếu đang sở hữu cho Tổ Chức Phát Hành. Tiền mua lại Trái Phiếu sẽ được: (i) thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy chế của VSD đối với các Trái Phiếu đã lưu ký tại VSD; (ii) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (theo ủy quyền của Tổ Chức Phát Hành) thanh toán vào tài khoản được đăng ký của mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với các Trái Phiếu chưa được lưu ký tại VSD hoặc (iii) thanh toán thông qua hình thức hợp pháp khác theo thỏa thuận với Người Sở Hữu Trái Phiếu đó và quy định của pháp luật.

- (b) Các quyền khác theo quy định pháp luật và Các Văn Kiện Trái Phiếu.

## 10.2. Nghĩa Vụ Của Tổ Chức Phát Hành

- (a) Thanh toán đầy đủ gốc, lãi và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu theo Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- (b) Thực hiện các thủ tục và công việc thuộc trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành để hoàn thành việc đăng ký, lưu ký và niêm yết Trái Phiếu theo quy định của pháp luật và theo Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- (c) Các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và các Văn Khoản Trái Phiếu.

## 11. Đại diện người sở hữu trái phiếu

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu: Công ty cổ phần chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- (b) Trách nhiệm cơ bản của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Hợp đồng số 49...../BHA/BIDV-HSC ngày 22. tháng 09. năm 2021 với Tổ Chức Phát Hành.
  - (i) Thực hiện mọi hành vi và công việc với mục đích tối thượng là bảo vệ quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
  - (ii) Ký kết và thực hiện bất kỳ Văn Khoản Trái Phiếu nào khác mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là một bên nhân danh và/hoặc vì lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
  - (iii) Giám sát việc tuân thủ và/hoặc xử lý đối với các cam kết, nghĩa vụ, trách nhiệm và nhiệm vụ của Tổ Chức Phát Hành quy định trong các Văn Khoản Trái Phiếu; thông báo ngay cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu khi có bằng chứng rõ ràng về việc Tổ Chức Phát Hành vi phạm bất kỳ cam kết, nghĩa vụ, trách nhiệm, nhiệm vụ nào theo bất kỳ Văn Khoản Trái Phiếu nào;
  - (iv) Triệu tập và tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu khi có yêu cầu hợp lệ của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành trong phạm vi các yêu cầu đó được đưa ra phù hợp với Các Điều Khoản Trái Phiếu; ký các quyết định/ngợi quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo thẩm quyền được giao;
  - (v) Làm trung gian liên lạc giữa Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành và các tổ chức có liên quan khác; Nhận và nhanh chóng thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về nội dung của mỗi thông báo, giấy chứng nhận, tài liệu hoặc các thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc VSD yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
  - (vi) Nhận và nhanh chóng thông báo hoặc chuyển tiếp cho các bên liên quan mỗi thông báo, giấy chứng nhận, tài liệu hoặc thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào gửi cho Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Khoản Trái Phiếu;
  - (vii) Thông báo và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc VSD thực hiện các Quyết định/Nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Trái Phiếu trong phạm vi các Quyết định/Nghị quyết đó được đưa ra phù hợp với các Văn Khoản Trái Phiếu;

- (viii) Hỗ trợ Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các thủ tục cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (ix) Phối hợp với Tổ Chức Phát Hành để hỗ trợ, hướng dẫn Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các thủ tục đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD và niêm yết Trái Phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật và các quy chế của VSD hoặc Sở giao dịch chứng khoán;
- (x) Trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSD, hỗ trợ Người Sở Hữu làm việc với Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu trong việc tiếp nhận, thu hồi các Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị rách, bị mờ, hết hiệu lực hoặc đã báo thất lạc mà được tìm thấy và cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu mới nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu;
- (xi) Thực hiện các chức năng liên quan đến việc thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu đối với các Trái Phiếu không lưu ký tại VSD;
- (xii) Các trách nhiệm khác theo quy định của Hợp Đồng Đại Diện.

## 12. Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu

Trước khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD, Tổ Chức Phát Hành đã chỉ định Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HSC”) là Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu cho Trái Phiếu để thực hiện các dịch vụ dưới đây:

### 12.1. Dịch vụ đăng ký Trái Phiếu

Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu được chỉ định thay mặt Tổ Chức Phát Hành thực hiện:

- (a) Lập và lưu giữ Sổ Đăng Ký ghi thông tin của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, cấp cho mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại phần Các Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu;
- (b) Thực hiện thủ tục Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu, Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu và cập nhật việc Chuyển Quyền Sở Hữu này vào Sổ Đăng Ký;
- (c) Thực hiện cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị thất lạc, mất cắp, rách nát, hư hại hoặc phá hủy;
- (d) Vào Ngày Làm Việc thứ mười lăm (15) trước mỗi Ngày Thanh Toán Lãi, Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, hoặc Ngày Đáo Hạn, gửi thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu thông báo về Ngày Chốt Danh Sách;
- (e) Duy trì và lưu giữ sổ sách ghi chép về các tài liệu mà Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu nhận được liên quan đến quá trình Chuyển Quyền Sở Hữu và các dịch vụ khác mà Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu cung cấp theo Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu;
- (f) Cung cấp bản sao Sổ Đăng Ký cập nhật về Người Sở Hữu Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành ngay khi có yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành và trợ giúp những yêu cầu hợp lý liên quan đến Sổ Đăng Ký những Người Sở Hữu Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành;
- (g) Xác nhận số lượng Trái Phiếu sở hữu và xác nhận phong tỏa, giải tỏa Trái Phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu phục vụ cho giao dịch hợp lý của Người Sở Hữu Trái Phiếu;

- (h) Tùy thuộc quy định của luật pháp Việt Nam từng thời điểm, khấu trừ, giữ lại, kê khai và nộp thuế, phí và lệ phí tính trên giá trị giao dịch Chuyên Quyền Sở Hữu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

### **12.2. Dịch vụ thanh toán Trái Phiếu**

Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu được chỉ định thay mặt Tổ Chức Phát Hành thực hiện:

- (a) Ít nhất ba mươi (30) ngày trước ngày đến hạn thanh toán tiền lãi hoặc tiền gốc của Trái Phiếu, thông báo cho Tổ Chức Phát Hành về ngày thanh toán đó;
- (b) Tiến hành thanh toán tiền lãi của Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu vào Ngày Thanh Toán Lãi phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu;
- (c) Thanh toán tiền gốc của Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu vào Ngày Đến Hạn Gốc phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu;
- (d) Tính toán, xác định tiền lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu phải trả cho Người Sở Hữu Trái Phiếu vào Ngày Thanh Toán Lãi hoặc Ngày Đến Hạn Gốc phù hợp với Các Điều Kiện của Trái Phiếu, và trong vòng hai (02) Ngày Làm Việc kể từ Ngày Chốt Danh Sách cung cấp bằng văn bản cho Tổ Chức Phát Hành danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu, trong đó nêu rõ số tiền lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu đến hạn phải trả cho mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu và số tài khoản nhận tiền lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu đã đăng ký của mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu đó; và
- (e) Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu chịu trách nhiệm trước mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất cứ tổn thất hoặc trách nhiệm nào phát sinh do lỗi của Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu dẫn đến khoản tiền gốc và/hoặc lãi Trái Phiếu không được thanh toán hoặc bị từ chối thanh toán theo quy định tại Điều Kiện 6.1(b) và (c).
- (f) Thực hiện xác định lãi suất Trái Phiếu định kỳ theo quy định tại Điều Kiện 6.2.

### **12.3. Thực hiện chức năng Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD**

Sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD, Tổ Chức Phát Hành sẽ chấm dứt việc chỉ định Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu tại Điều Kiện 12.1 và 12.2. Việc thực hiện một phần hoặc toàn bộ các công việc tại Điều Kiện 12.1 và 12.2 nêu trên sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam và VSD.

Để làm rõ, các công việc được quy định tại Điều Kiện 12.2 không được thực hiện bởi VSD thì sẽ được thực hiện bởi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và quy định cụ thể tại Hợp Đồng Đại Diện (với điều kiện các quy định tại Hợp Đồng Đại Diện không mâu thuẫn với quy định của pháp luật Việt Nam và VSD).

### **13. Việc Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn**

- (a) Mua lại Trái Phiếu theo Quyền Mua Lại Trước Hạn của Tổ Chức Phát Hành vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại theo quy định tại Điều Kiện 10.1(a).
- (b) Không ảnh hưởng tới Điều Kiện 10.1(a), trên cơ sở đảm bảo tuân thủ và phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, Tổ Chức Phát Hành thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể đề nghị mua lại Trái Phiếu vào bất cứ lúc nào bằng bất cứ phương thức nào và với bất cứ giá nào phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định có bán Trái Phiếu của mình cho Tổ Chức Phát Hành hay không.

Việc chào mua Trái Phiếu được thực hiện công khai đối với tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu. Bất cứ Trái Phiếu nào do Tổ Chức Phát Hành mua lại sẽ không được tính vào tỷ lệ biểu quyết tại cuộc họp những Người Sở Hữu Trái Phiếu để quyết định những vấn đề liên quan đến các biện pháp xử lý đối với Tổ Chức Phát Hành.

(c) Các trường hợp mua lại khác theo quy định của pháp luật.

## 14. Các loại thuế có liên quan

### 14.1. Các loại thuế có liên quan

Phần trình bày về thuế này dựa trên các quy định hiện hành tại ngày phát hành Bản Cáo Bạch và phụ thuộc vào bất kỳ thay đổi về luật nào có thể có hiệu lực hồi tố được ban hành sau ngày phát hành Bản Cáo Bạch. Những nội dung tóm tắt dưới đây không phải là những phân tích có tính toàn diện về các điểm cần lưu ý về thuế có thể ảnh hưởng tới quyết định mua, sở hữu hoặc bán Trái Phiếu và không nhằm mục đích giải quyết các vấn đề về thuế đối với tất cả các nhà đầu tư, một số nhà đầu tư (như người môi giới chứng khoán) phải tuân theo các quy định riêng.

#### (a) Thuế thu nhập cá nhân

Thu nhập từ lãi Trái Phiếu và thu nhập từ việc Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu của cá nhân được xem là thu nhập chịu thuế theo hướng dẫn tại Thông tư số 111/2013/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 92/2015/TT-BTC và sẽ được khấu trừ với mức thuế như sau:

- Thu nhập từ lãi Trái Phiếu được xem là thu nhập đầu tư vốn. Thuế suất Thuế thu nhập cá nhân với thu nhập từ đầu tư vốn là 5%.
- Thu nhập từ chuyển nhượng Trái Phiếu được xem là khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn (chứng khoán). Thuế suất Thuế thu nhập cá nhân với thu nhập từ chuyển nhượng vốn là 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

#### (b) Thuế thu nhập doanh nghiệp

Các tổ chức được thành lập và hoạt động theo quy định của Pháp luật Việt Nam và các tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật nước ngoài (tổ chức nước ngoài) đáp ứng đủ điều kiện áp dụng phương pháp kê khai và nộp thuế Thu nhập Doanh nghiệp trên cơ sở kê khai doanh thu chi phí theo hướng dẫn tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC sẽ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

Các tổ chức nước ngoài không đáp ứng đủ điều kiện áp dụng phương pháp kê khai Thuế thu nhập Doanh nghiệp trên cơ sở kê khai doanh thu chi phí sẽ được khấu trừ và nộp Thuế thu nhập Doanh nghiệp trên thu nhập từ lãi thu được từ Trái Phiếu và thu nhập từ việc chuyển nhượng Trái Phiếu theo quy định tại Thông tư 103/2014/TT-BTC với mức thuế suất áp dụng như sau:

- Mức thuế suất áp dụng đối với tiền lãi từ Trái Phiếu là 5%;
- Mức thuế suất áp dụng đối với thu nhập từ việc chuyển nhượng Trái Phiếu là 0,1% trên tổng doanh thu chuyển nhượng Trái Phiếu tại thời điểm chuyển nhượng.

#### (c) Thuế Giá trị Gia tăng

Theo các quy định tại Thông tư 219/2013/TT-BTC, lãi Trái Phiếu và thu nhập từ việc chuyển nhượng Trái Phiếu thuộc đối tượng không chịu thuế Giá trị Gia tăng.

## 14.2. *Khấu trừ Thuế*

Các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành thanh toán sau khi đã khấu trừ bất kỳ loại thuế, phí hoặc bất cứ loại lệ phí nào (“**Thuế**”) do bất kỳ cơ quan có thẩm quyền, hoặc bất kỳ cơ quan nào của Chính phủ Việt Nam có quyền ban hành hoặc áp dụng thuế.

Chi phí hành chính liên quan đến Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc VSD (tùy từng trường hợp áp dụng) ấn định khi Trái Phiếu được Chuyển Quyền Sở Hữu, theo quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ thị trường. Để làm rõ, khoản tiền mà Tổ Chức Phát Hành thanh toán theo Trái Phiếu sẽ là khoản tiền còn lại sau khi đã khấu trừ Thuế và Tổ Chức Phát Hành không phải thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào để bù đắp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

## 15. Thông tin về các cam kết

### (a) *Cam kết thực hiện nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư*

- Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ các quy định của Pháp luật về điều kiện phát hành Trái Phiếu.
- Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và có các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ theo Trái Phiếu.
- Tổ Chức Phát Hành cam kết thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu cho Những Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành liên quan đến Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư liên quan đến Trái Phiếu.

### (b) *Cam kết về thực hiện niêm yết Trái Phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội*

Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện các công việc để triển khai niêm yết Trái Phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày kết thúc mỗi đợt chào bán Trái Phiếu. Kế hoạch cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện
1	Tổ Chức Phát Hành thực hiện nộp hồ sơ đăng ký niêm yết cho Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật chứng khoán	Thực hiện đồng thời với việc nộp hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
2	Tổ Chức Phát Hành thực hiện đăng ký Trái Phiếu tại VSD	Sau khi Trái Phiếu phát hành, có xác nhận kết quả phát hành của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
3	Tổ Chức Phát Hành hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết Trái Phiếu phát hành ra công chúng	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc mỗi đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng và sau khi đăng ký Trái Phiếu tại VSD

4	Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội có quyết định chấp thuận niêm yết Trái Phiếu	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nộp đầy đủ và hợp lệ các hồ sơ đăng ký niêm yết đối với mỗi đợt chào bán Trái Phiếu
5	Tổ Chức Phát Hành đưa Trái Phiếu vào giao dịch	Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội có quyết định chấp thuận niêm yết Trái Phiếu mỗi đợt

## 16. Các Điều Khoản Khác

### 16.1. Hủy Bỏ

Tất cả Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành hoặc người được uỷ quyền của Tổ Chức Phát Hành mua lại trước hạn vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại hoặc hoàn trả vào Ngày Đáo Hạn hoặc mua lại trước hạn theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu sẽ được hủy bỏ ngay và sẽ không được phát hành lại hoặc bán lại.

Trong vòng năm (05) ngày trước Ngày Đến Hạn Gốc theo Các Điều Khoản Trái Phiếu, trường hợp theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu mà Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu vẫn đang lưu hành, Người Sở Hữu Trái Phiếu phải nộp lại Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cho Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu (trường hợp chưa xảy ra sự kiện chấm dứt việc chỉ định Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu theo quy định tại Điều Khoản 12.3) hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (trường hợp đã xảy ra sự kiện chấm dứt việc chỉ định Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu). Để tránh nhầm lẫn, không phụ thuộc vào việc Người Sở Hữu Trái Phiếu nộp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cho Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (tùy từng trường hợp), Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu sẽ tự động hết hiệu lực kể từ thời điểm Tổ Chức Phát Hành hoàn thành nghĩa vụ thanh toán toàn bộ tiền gốc, lãi đến hạn theo Các Điều Khoản Trái Phiếu.

### 16.2. Nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu

- (a) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ ít nhất 10% tổng mệnh giá Trái Phiếu chưa được thanh toán tại thời điểm đó triệu tập với thông báo bằng văn bản gửi trước ít nhất năm (05) Ngày Làm Việc (trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu thì phải gửi thông báo cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành (tùy từng trường hợp áp dụng). Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được tổ chức dưới các hình thức phù hợp theo yêu cầu của người triệu tập, như hội nghị qua điện thoại, video, trao đổi qua thư điện tử...
- (b) Phụ thuộc vào Điều Khoản 16.2(c), số đại biểu cần thiết để cuộc họp được tiến hành là một hoặc nhiều người nắm giữ hoặc đại diện cho ít nhất 50% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành và chưa được thanh toán tại thời điểm đó, hoặc đối với bất kỳ cuộc họp nào được triệu tập lại thì số đại biểu cần thiết để tiến hành cuộc họp là một hoặc nhiều người nắm giữ hoặc đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu với bất kỳ tỷ lệ Trái Phiếu theo mệnh giá nào mà họ nắm giữ hoặc đại diện.
- (c) Trong bất kỳ hội nghị nào có nội dung sửa đổi (i) Ngày Đáo Hạn hoặc bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi, (ii) giảm hoặc ngừng thanh toán khoản tiền gốc, hoặc (iii) thay đổi lãi suất phải trả liên quan đến Trái Phiếu, hoặc (iv) thay đổi loại tiền tệ thanh toán Trái Phiếu hoặc thay đổi quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu đã quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu (“**Vấn Đề Loại Trừ**”), thì số đại biểu cần thiết để tiến hành họp là một người hoặc nhiều người nắm giữ



hoặc đại diện ít nhất 75% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành và chưa được thanh toán tại thời điểm đó, hoặc bất kỳ cuộc họp nào được triệu tập lại thì số đại biểu để tiến hành họp là một người hoặc nhiều người nắm giữ hoặc đại diện ít nhất 50% theo tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành và chưa được thanh toán tại thời điểm triệu tập lại cuộc họp đó.

- (d) Nghị quyết được (những) Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ ít nhất 75% tổng mệnh giá Trái Phiếu của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự cuộc họp thông qua và biểu quyết tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ ràng buộc tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu (dù họ có tham dự trực tiếp hội nghị hay không) với điều kiện là bất kỳ sự thay đổi nào về Vấn Đề Loại Trừ phải được sự chấp thuận của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ 100% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành.
- (e) Không phụ thuộc vào các quy định tại Điều Khoản 16.2 (a), (b), (c) và (d) nêu trên, Nghị quyết Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua tại một cuộc họp với sự tham dự của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ 100% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành và chưa thanh toán tại thời điểm tiến hành Hội Nghị là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập Hội Nghị không đúng quy định.
- (f) Nghị quyết Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo quyết định của những người có thẩm quyền triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Điều Khoản 16.2(a) và khi được thông qua sẽ có giá trị như Nghị quyết thông qua tại cuộc họp và có giá trị ràng buộc tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu, với điều kiện (1) việc lấy ý kiến phải được gửi đến tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm chốt danh sách lấy ý kiến và (2) phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện cho ít nhất 75% tổng mệnh giá Trái Phiếu thông qua (đối với Vấn Đề Loại Trừ, phải được tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu đang nắm giữ 100% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành thông qua).
- (g) Để tránh hiểu nhầm, bất kỳ Nghị quyết nào được Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua theo quy định tại Điều Khoản 16.2 này sẽ không có giá trị ràng buộc đối với Tổ Chức Phát Hành nếu không được chấp thuận bởi Tổ Chức Phát Hành (trừ các nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua sau khi đã phát sinh Sự Kiện Vi Phạm sẽ có giá trị ràng buộc vô điều kiện với Tổ Chức Phát Hành).
- (h) Không phụ thuộc vào các quy định tại các Điều Khoản 16.2 (a), (b), (c), (d), (e), (f) và (g) nêu trên, trường hợp chỉ có một Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất sở hữu 100% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành thì không cần triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất sẽ thỏa thuận thông qua các nội dung cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung liên quan đến Các Điều Khoản Trái Phiếu bằng văn bản thỏa thuận giữa hai bên hoặc bằng bộ văn bản gồm văn bản của bên xin ý kiến và văn bản trả lời trực tiếp của bên được xin ý kiến về nội dung cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung đó, và trong trường hợp này, văn bản thỏa thuận thống nhất giữa Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất và/hoặc bộ văn bản gồm văn bản của bên xin ý kiến và văn bản trả lời đồng ý/chấp thuận của bên được xin ý kiến sẽ có giá trị pháp lý như một Nghị quyết Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu đã được Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận thông qua. Đối với các nội dung để xử lý các Sự Kiện Vi Phạm của Tổ Chức Phát Hành, Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất có quyền thông qua các nội dung cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung liên quan đến Các Điều Khoản Trái Phiếu mà không cần sự chấp thuận của Tổ Chức Phát Hành.

### 16.3. Thông báo

Mọi thông báo cho Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được coi là được gửi hợp lệ bằng cách công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của bên gửi, hoặc chuyển tận tay, gửi qua fax, qua đường thư điện

từ (trong trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức, những bản gốc thông báo, thư liên lạc phải được gửi trong thời hạn năm (05) Ngày Làm Việc sau đó), gửi bằng thư bảo đảm hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát của tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát đến địa chỉ tại Sổ Đăng Ký tại thời điểm gửi thông báo.

#### **16.4. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp**

Các Điều Khoản Trái Phiếu sẽ được điều chỉnh và giải thích theo luật Việt Nam. Các tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Trái Phiếu và Các Điều Khoản Trái Phiếu, trước hết được giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải trên tinh thần hợp tác và các bên cùng có lợi, trường hợp không tự thương lượng, hòa giải được thì mỗi bên có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam giải quyết vụ việc.

#### **17. Định nghĩa**

“**Bản Cáo Bạch**” có nghĩa là bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng của Tổ Chức Phát Hành theo phương thức phát hành trực tiếp thông qua các chi nhánh/phòng giao dịch/trụ sở chính trong năm 2021

“**Chuyển Quyền Sở Hữu**” có nghĩa là các hình thức mua bán, cho tặng, thừa kế, trao đổi hoặc hình thức khác theo quy định của pháp luật làm thay đổi quyền sở hữu trái phiếu.

“**Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu**” có nghĩa là Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

“**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như quy định tại Điều Khoản 11(a).

“**Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu**” có nghĩa là hợp đồng được ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu, theo đó, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu được chỉ định là đại lý đăng ký cho Trái Phiếu.

“**Hợp Đồng Đại Diện**” có nghĩa là hợp đồng được ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, theo đó Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được chỉ định là tổ chức đại diện cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là khoảng thời gian để xác định lại lãi suất của Trái Phiếu, định kỳ 01 (một) năm một lần kể từ Ngày Phát Hành.

“**Kỳ Thanh Toán Lãi**” có nghĩa là định kỳ một (01) năm một lần kể từ Ngày Phát Hành.

“**Kỳ Hạn Trái Phiếu**” có nghĩa như quy định tại Điều Khoản 5.

“**Ngày Làm Việc**” có nghĩa là ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật Việt Nam) mà vào ngày đó hoạt động thanh toán giữa các ngân hàng tại Việt Nam được thực hiện bình thường.

“**Ngày Phát Hành**” có nghĩa là Ngày Làm Việc tiếp theo sau ngày kết thúc việc thu tiền chào bán Trái Phiếu trên thực tế theo công bố của Tổ Chức Phát Hành.

“**Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại**” có nghĩa là (i) ngày tròn hai (02) năm kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu mã BIDL2128002C và BIDL2128005C, (ii) ngày tròn ba (03) năm kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu mã BIDL2129003C và BIDL2129006C, (iii) ngày tròn năm (05) năm kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu mã BIDL2131004C và BIDL2131007C.

“**Ngày Đáo Hạn**” có nghĩa là (i) ngày tròn bảy (07) năm kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu mã BIDL2128002C và BIDL2128005C, (ii) ngày tròn tám (08) năm kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu

mã BIDL2129003C và BIDL2129006C và (iii) ngày tròn mười (10) năm kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu BIDL2131004C và BIDL2131007C.

“**Ngày Đến Hạn Gốc**” có nghĩa là Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại hoặc ngày đến hạn khác khi Tổ Chức Phát Hành thực hiện mua lại Trái Phiếu hoặc Ngày Đáo Hạn.

“**Ngày Đăng Ký Cuối Cùng**” có nghĩa là Ngày Làm Việc được xác định theo thông báo của VSD để thực hiện một hoặc nhiều mục đích cụ thể bao gồm nhưng không giới hạn các mục đích sau: (i) thực hiện thanh toán lãi Trái Phiếu, (ii) thực hiện thanh toán gốc Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, (iii) thực hiện hoàn trả Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn, (iv) thực hiện quyền hoặc nghĩa vụ khác theo Trái Phiếu và/hoặc (v) các mục đích khác phù hợp với quy định của Pháp luật.

“**Ngày Thanh Toán Lãi**” có nghĩa là mỗi ngày tròn năm kể từ Ngày Phát Hành cho đến khi kết thúc Kỳ Hạn Trái Phiếu.

“**Ngày Chốt Danh Sách**” có nghĩa là:

- (A) Trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD:
- (i) Trong vòng 15 Ngày Làm Việc trước ngày Tổ Chức Phát Hành thực hiện gửi hồ sơ đăng ký và hồ sơ lưu ký Trái Phiếu tới VSD.
  - (ii) Ngày Làm Việc thứ mười (10) trước mỗi Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại và/hoặc Ngày Đáo Hạn và/hoặc ngày đến hạn khác để thực hiện mua lại Trái Phiếu; hoặc
  - (iii) Ngày Làm Việc được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thông báo theo Hợp Đồng Đại Diện nhằm triệu tập Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (B) Trong trường hợp Trái Phiếu đã được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD:
- (i) Ngày Đăng Ký Cuối Cùng;
  - (ii) Ngày Làm Việc được ấn định bởi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan và quy chế của VSD nhằm thực hiện việc mua lại Trái Phiếu trước hạn bắt buộc;
  - (iii) Ngày Làm Việc được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành lựa chọn phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan và quy chế của VSD và thông báo theo Hợp Đồng Đại Diện nhằm triệu tập hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc
  - (iv) Ngày Làm Việc được xác định theo quy chế của VSD để chốt danh sách đó trong trường hợp nếu Tổ Chức Phát Hành không có quyền ấn định ngày chốt danh sách đó.

“**Người Sở Hữu Trái Phiếu**” là người mua hoặc nhận Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu, (i) đã được đăng ký và có tên trong Sổ Đăng Ký do Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu quản lý trước khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD, hoặc (ii) có tên trong danh sách người sở hữu trái phiếu do VSD quản lý và cung cấp tại từng thời điểm sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD.

“**Quyền Mua Lại Trước Hạn**” là quyền của Tổ Chức Phát Hành được mua lại trước hạn toàn bộ, nhưng không được mua lại một phần Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại với giá mua

lại bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu, trên cơ sở đảm bảo tuân thủ và phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan. Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ Trái Phiếu do mình sở hữu cho Tổ Chức Phát Hành và Trái Phiếu sẽ bị hủy bỏ.

“**Tổ Chức Phát Hành**” có nghĩa là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

“**Thành Viên Lưu Ký**” có nghĩa là là công ty chứng khoán, ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán và được VSD chấp thuận trở thành thành viên lưu ký.

“**Văn Kiện Trái Phiếu**” có nghĩa là bất cứ văn kiện nào, bao gồm: (i) Bản Cáo Bạch; (ii) Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu; (iii) Hợp Đồng Đại Diện; (iv) Bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào khác được ký kết hoặc ban hành sau Ngày Phát Hành có quy định và/hoặc liên quan về quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu/Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với các Trái Phiếu và được các bên liên quan công nhận (và được những Người Sở Hữu Trái Phiếu/Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận) là một Văn Kiện Trái Phiếu; và (v) Bất kỳ văn kiện hay thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào nêu trong các Mục từ (i) đến (iv) trên đây.

“**VSD**” có nghĩa là Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam hoặc Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (hoặc bất kỳ tổ chức nào khác kế thừa chức năng đăng ký, và/hoặc lưu ký chứng khoán tại Việt Nam) (tùy từng trường hợp áp dụng).

## PHỤ LỤC II

### Mẫu Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu

(Áp dụng sau khi Trái Phiếu được đăng ký lưu ký tập trung tại VSD mà theo quy định/quy chế liên quan bắt buộc phải có Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu)

#### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Trụ sở: Tầng 5&6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai,  
Quận 1, TP.HCM  
ĐT: +84-28 3823 3299, +84-28 3829 3826  
Fax: +84-28 3823 3301

#### NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Trụ sở: Số 35 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
ĐT: .....  
Fax: .....

### GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

ĐỢT PHÁT HÀNH NGÀY [●]

Mã số: .....

#### NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM CHỨNG NHẬN

Tên tổ chức/cá

nhân:.....

CMND/ hộ chiếu/ ĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi

cấp:.....

Địa chỉ:.....

**SỞ HỮU TRÁI PHIẾU** .....

**ĐỢT PHÁT HÀNH NGÀY [●] VỚI CÁC NỘI DUNG SAU:**

- Số lượng: [●] Trái Phiếu tại ngày [●]  
(Số lượng tăng giảm tại từng thời điểm - Xem thêm phần Theo dõi thông tin sở hữu Trái Phiếu)
- Mệnh giá Trái Phiếu: [●]
- Kỳ hạn Trái Phiếu: [●]
- Lãi suất: [●]
- Hình thức Trái Phiếu: Bút toán ghi sổ.
- Ngày phát hành: [●]
- Ngày đáo hạn: [●]
- Phương thức trả lãi: trả sau, [●] tháng một lần vào các ngày [●]
- Theo dõi thông tin sở hữu Trái Phiếu:

Ngày	Phát sinh tăng (+)	Phát sinh giảm (-)	Số lượng Trái Phiếu sở hữu			Xác nhận	Ghi chú
			Phổ	Hạn	Tổng		

Ngày [●] tháng [●] năm [●]

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT  
TRIỂN VIỆT NAM

## CÁC QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN TRÁI PHIẾU

1. Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu này được cấp để ghi nhận quyền sở hữu trái phiếu ("**Trái Phiếu**") được phát hành bởi Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam ("**Tổ Chức Phát Hành**") của người có tên trên Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu.
2. Trái Phiếu được phát hành và quản lý dưới hình thức bút toán ghi sổ và đang được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD.
3. Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu này không có giá trị thanh toán hàng hoá, dịch vụ, nộp thuế cho Nhà nước hay cầm cố, thế chấp.
4. Trái Phiếu được tự do mua, bán, chuyển nhượng, thừa kế, cầm cố, chiết khấu một phần hoặc toàn bộ, được dùng làm tài sản thế chấp trong các quan hệ tín dụng. Khi thực hiện các giao dịch này, Nhà Đầu Tư phải đăng ký và xác nhận tại VSD.
5. Khi đến hạn, tiền gốc và lãi Trái Phiếu sẽ được chuyển trả vào tài khoản của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Số tiền lãi và/hoặc tiền gốc Trái Phiếu đến hạn chưa lĩnh sẽ được bảo lưu, không tính nhập gốc.
6. Các thông tin về Tổ Chức Phát Hành, các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu được quy định trong Bản Cáo Bạch do Tổ Chức Phát Hành công bố ngày \_\_ tháng \_\_ năm 2021.
7. Người Sở Hữu Trái Phiếu khi mua Trái Phiếu coi như đã đọc và hiểu Các Điều Kiện Trái Phiếu.

## PHỤ LỤC III

### TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC TỔ CHỨC HỘI NGHỊ VÀ LẤY Ý KIẾN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

1. **Triệu Tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu Trong Trường Hợp Trái Phiếu Chưa Được Đăng Ký, Lưu Ký Tập Trung Tại VSD**
  - 1.1 Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (sau đây gọi là “**Hội Nghị**”) sẽ do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện thủ tục triệu tập trong các trường hợp quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.
  - 1.2 Khi có nhu cầu triệu tập Hội Nghị, người có thẩm quyền yêu cầu triệu tập Hội Nghị (theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu) phải gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (trường hợp người triệu tập không phải là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) yêu cầu bằng văn bản về việc triệu tập Hội Nghị (“**Yêu Cầu Triệu Tập**”). Yêu Cầu Triệu Tập phải (i) được người đưa ra yêu cầu ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ, (ii) có thông tin về người yêu cầu triệu tập, và (iii) đính kèm dự thảo nội dung và chương trình họp của Hội Nghị và các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định.
  - 1.3 Trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau ngày nhận được Yêu Cầu Triệu Tập, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải (i) xác định Thời Điểm Khóa Sổ và Ngày Chốt Danh Sách để chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu cho mục đích tổ chức Hội Nghị, (ii) gửi thông báo cho Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu về Yêu Cầu Triệu Tập và Thời Điểm Khóa Sổ đó, và (iii) chỉ trong trường hợp một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu triệu tập Hội Nghị, đề nghị Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu xác nhận thẩm quyền yêu cầu triệu tập Hội Nghị của (những) Người Sở Hữu Trái Phiếu đó phù hợp với quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu. Để tránh nhầm lẫn, Thời Điểm Khóa Sổ theo xác định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 10 (mười) Ngày Làm Việc sau ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được Yêu Cầu Triệu Tập có liên quan, trừ khi pháp luật và quy chế lưu ký có quy định khác.
  - 1.4 Trong vòng 3 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Yêu Cầu Triệu Tập, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải làm việc với người yêu cầu triệu tập và Tổ Chức Phát Hành (trường hợp người triệu tập không phải là Tổ Chức Phát Hành) để xác định địa điểm, phương thức tổ chức Hội Nghị và thống nhất nội dung và chương trình họp của Hội Nghị, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nội dung quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với từng vấn đề trong chương trình họp. Nếu các bên không thống nhất được các vấn đề nêu trên thì sẽ thực hiện theo quyết định (tài liệu) của người yêu cầu triệu tập.
  - 1.5 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm chủ động làm việc với Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu để bảo đảm Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan.
  - 1.6 Sau khi đã có bảo đảm của người yêu cầu triệu tập về việc chi trả chi phí tổ chức Hội Nghị (trên cơ sở các khoản chi phí là hợp lý và đáp ứng được yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu), trong vòng 2 (hai) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Đoạn 1.5 trên đây, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ xác định ngày, giờ dự kiến khai mạc Hội Nghị (với điều kiện là ngày dự kiến khai mạc Hội Nghị trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc sau Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan, trừ khi pháp luật có quy định khác) và gửi thông báo mời tham dự Hội Nghị (“**Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị**”) cho tất cả các Đại Biểu (như được định nghĩa tại Đoạn 3.1 của Phụ Lục III

này). Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị phải có đầy đủ thông tin về địa điểm, ngày, giờ dự kiến khai mạc Hội Nghị và tóm lược nội dung và chương trình họp của Hội Nghị. Kèm theo Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị phải có mẫu văn bản chỉ định đại diện họp pháp dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nội dung quyết định đối với từng vấn đề trong chương trình họp. Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị có thể được gửi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu dưới dạng văn bản giấy về địa chỉ của Người Sở Hữu Trái Phiếu, thư điện tử, fax, thông báo trực tuyến (online) qua hệ thống giao dịch của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bất kỳ một hình thức thông báo nào khác được pháp luật cho phép.

## **2. Chương Trình Và Nội Dung**

- 2.1 Người yêu cầu triệu tập Hội Nghị phải chuẩn bị dự thảo nội dung và chương trình họp của Hội Nghị và gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- 2.2 Nếu không phải là người yêu cầu triệu tập, Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền dự họp theo quy định tại Mục 3 của Phụ Lục III này sở hữu ít nhất 10% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành có quyền gửi văn bản kiến nghị bổ sung một hoặc một số vấn đề để đưa vào chương trình họp của Hội Nghị. Văn bản kiến nghị đó phải được gửi đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chậm nhất 3 (ba) Ngày Làm Việc trước ngày khai mạc Hội Nghị. Kiến nghị phải ghi rõ vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
- 2.3 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa kiến nghị bổ sung nêu tại Đoạn 2.2 trên đây vào chương trình họp của Hội Nghị. Tuy nhiên, kiến nghị bổ sung sẽ chỉ được thảo luận trong chương trình họp của Hội Nghị nếu được Hội Nghị chấp thuận.

## **3. Quyền Tham Dự Hội Nghị**

- 3.1 Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào có tên trong Sổ Đăng Ký tại Thời Điểm Khóa Sổ tương ứng sẽ có quyền tham dự Hội Nghị được triệu tập theo Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị.
- 3.2 Chỉ có những Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền dự họp theo quy định tại Đoạn 3.1 trên đây và đại diện họp pháp của những Người Sở Hữu Trái Phiếu đó, Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu (nếu có tại thời điểm tổ chức họp), Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (“**Đại Biểu**”) được tham dự và phát biểu tại Hội Nghị, tuy nhiên, chỉ có Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc người đại diện họp pháp của Người Sở Hữu Trái Phiếu được biểu quyết tại Hội Nghị.

## **4. Thể Thức Tiến Hành Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu**

- 4.1 Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể tự mình hoặc thông qua người đại diện được ủy quyền họp pháp của mình tham dự hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu, với điều kiện là nếu tham dự thông qua người đại diện, Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gửi văn bản ủy quyền (bản gốc hoặc bản sao được công chứng/chứng thực) đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ít nhất ba (3) Ngày Làm Việc trước ngày tiến hành Hội Nghị.
- 4.2 Trước thời điểm dự kiến khai mạc Hội Nghị, Đại Biểu phải đăng ký tham dự Hội Nghị bằng cách (i) xuất trình Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị, văn bản chỉ định đại diện dự họp đã được ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ và giấy tờ họp pháp thể hiện thông tin nhận diện cá nhân của Đại Biểu để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đối chiếu, và (ii) ký vào danh sách đại biểu tham dự Hội Nghị tương ứng với tên của Đại Biểu đó (nếu Đại Biểu đó chính là Người Sở Hữu Trái Phiếu cá nhân), tên của cá nhân mà Đại Biểu đó đại diện (trong trường hợp Đại Biểu đó là đại diện



được ủy quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu cá nhân), hoặc tên của tổ chức mà Đại Biểu đó đại diện (trong trường hợp Đại Biểu đó là đại diện được ủy quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức).

- 4.3 Thời điểm xác định điều kiện cần thiết để tiến hành Hội Nghị theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu là lúc kết thúc khoảng thời gian 45 (bốn mươi lăm) phút sau giờ dự kiến khai mạc Hội Nghị được quy định trong Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị.
- 4.4 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ định chủ tọa Hội Nghị và một hoặc một số người làm thư ký Hội Nghị khi bắt đầu Hội Nghị.
- 4.5 Hội Nghị sẽ bầu ban kiểm phiếu không quá ba (3) người trong số các Đại Biểu tham dự Hội Nghị. Chủ tọa và thư ký không được tham gia ban kiểm phiếu.
- 4.6 Nội dung và chương trình họp của Hội Nghị phải được Hội Nghị thông qua trước khi Hội Nghị bắt đầu thảo luận. Hội Nghị thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung và chương trình họp. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu phiếu biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu phiếu biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc Hội Nghị. Với mỗi Trái Phiếu sở hữu, Người Sở Hữu Trái Phiếu có một phiếu biểu quyết.
- 4.7 Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bất kỳ đại diện hợp pháp dự họp của Người Sở Hữu Trái Phiếu nào đến sau khi Hội Nghị đã khai mạc sẽ phải đăng ký dự họp theo quy định tại Đoạn 4.1 của Phụ Lục III này nhưng không muộn hơn thời gian quy định tại Đoạn 4.3 và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký đó. Chủ tọa không được dừng cuộc họp để những người nêu trên đăng ký dự họp; và trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
- 4.8 Cho dù có các quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu, khi Hội Nghị quyết định bất kỳ vấn đề nào thuần túy liên quan đến thể thức, thủ tục hay chương trình họp của Hội Nghị mà không phải là vấn đề cần được biểu quyết được đề cập trong dự thảo nghị quyết hay được đề cập trong văn bản kiến nghị bổ sung theo quy định tại Đoạn 2.2 của Phụ Lục III này (kể cả việc bầu ban kiểm phiếu và ấn định nội dung và chương trình họp của Hội Nghị), vấn đề đó sẽ được xem là được thông qua hợp lệ tại Hội Nghị nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ ít nhất năm mươi phần trăm (50%) tổng mệnh giá của các Trái Phiếu của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị.

## **5. Biên Bản Hội Nghị**

- 5.1 Diễn biến và nội dung Hội Nghị phải được ghi vào Biên bản, lập bằng Tiếng Việt, có thể cả bằng tiếng nước ngoài (nếu cần) và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - (a) Thông tin về Tổ Chức Phát Hành (tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh);
  - (b) Thông tin về Trái Phiếu;
  - (c) Thời gian và địa điểm tổ chức Hội Nghị;
  - (d) Chương trình và nội dung Hội Nghị;

- (e) Chủ tọa và thư ký;
- (f) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Hội Nghị về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
- (g) Số Người Sở Hữu Trái Phiếu và tổng số phiếu biểu quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị, phụ lục danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị với số Trái Phiếu và số phiếu biểu quyết tương ứng;
- (h) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị; và
- (i) Các quyết định đã được thông qua.

5.2 Biên bản Hội Nghị phải được lập và thông qua trước khi bế mạc Hội Nghị và phải được ký bởi hoặc nhân danh tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị. Trong trường hợp biên bản đã có đủ các nội dung nêu tại Đoạn 5.1 của Phụ Lục III này mà bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào hoặc đại diện của bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào từ chối ký biên bản thì chữ ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đó để xác nhận việc tham dự Hội Nghị theo quy định tại Đoạn 4.2 (ii) của Phụ Lục III này sẽ được xem là chữ ký của họ trong biên bản. Biên bản Hội Nghị được lập theo quy trình nêu trên kèm theo các biên bản kiểm phiếu (nếu có) sẽ là bằng chứng chính thức về các nội dung và quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Hội Nghị có liên quan. Để tránh nhầm lẫn, quyết định về mỗi vấn đề được thông qua họp lệ tại Hội Nghị (với tỷ lệ biểu quyết cần thiết được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và Đoạn 4.8 của Phụ Lục III này) sẽ có hiệu lực ngay tại thời điểm được thông qua, trừ khi quyết định đó quy định một thời điểm có hiệu lực khác.

5.3 Trên cơ sở biên bản Hội Nghị, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ lập văn bản tổng hợp các quyết định đã được thông qua tại Hội Nghị và công bố tại Hội Nghị. Văn bản tổng hợp này được xem là nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Hội Nghị và được ký và đóng dấu họp lệ bởi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

## **6. Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản Trong Trường Hợp Trái Phiếu Chưa Được Đăng Ký Tại VSD**

6.1 Việc lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tiến hành trong các trường hợp quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

6.2 Khi có nhu cầu lấy ý kiến bằng văn bản của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, người có thẩm quyền yêu cầu lấy ý kiến bằng văn bản phải gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu bằng văn bản về việc lấy ý kiến (“**Yêu Cầu Lấy Ý Kiến**”). Yêu Cầu Lấy Ý Kiến phải (i) được người yêu cầu ký và đóng dấu họp lệ, (ii) nêu vấn đề cần lấy ý kiến và ngày dự kiến kết thúc thời hạn nhận ý kiến và (iii) đính kèm dự thảo phiếu lấy ý kiến (theo mẫu do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cung cấp).

6.3 Trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau ngày nhận được Yêu Cầu Lấy Ý Kiến, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải (i) xác định Thời Điểm Khóa Sổ để chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu cho mục đích lấy ý kiến bằng văn bản, và (ii) gửi thông báo cho Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu về Yêu Cầu Lấy Ý Kiến và Thời Điểm Khóa Sổ đó. Để tránh nhầm lẫn, Thời Điểm Khóa Sổ theo xác định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 10 (mười) Ngày Làm Việc sau ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được Yêu Cầu Lấy Ý Kiến có liên quan.

- 6.4 Trong vòng 3 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Yêu Cầu Lấy Ý Kiến, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải làm việc với Tổ Chức Phát Hành để thống nhất nội dung phiếu lấy ý kiến và dự thảo nội dung quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu cho từng vấn đề cần lấy ý kiến. Nếu các bên không thống nhất được các vấn đề nêu trên thì sẽ thực hiện theo quyết định (tài liệu) của Tổ Chức Phát Hành.
- 6.5 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm chủ động làm việc với Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu để bảo đảm Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan.
- 6.6 Sau khi đã có bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành về việc chi trả chi phí tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản (đảm bảo đó phải đáp ứng được yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu), trong vòng 2 (hai) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Đoạn 6.5 trên đây, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ xác định thời hạn mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận ý kiến từ những Người Sở Hữu Trái Phiếu (với điều kiện là ngày kết thúc thời hạn đó trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc sau Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan) và gửi thông báo lấy ý kiến ("**Thông Báo Lấy Ý Kiến**") cho tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền nhận thông báo theo quy định tại Đoạn 6.7 dưới đây. Thông Báo Lấy Ý Kiến phải có thông tin về thời hạn mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận ý kiến từ những Người Sở Hữu Trái Phiếu. Kèm theo Thông Báo Lấy Ý Kiến phải có phiếu lấy ý kiến và dự thảo nội dung quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu cho từng vấn đề cần lấy ý kiến.
- 6.7 Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào có tên trong Sổ Đăng Ký tại Thời Điểm Khóa Sổ tương ứng cũng sẽ có quyền được lấy ý kiến theo Thông Báo Lấy Ý Kiến đó.
- 6.8 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gửi Thông Báo Lấy Ý Kiến cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu, tuy nhiên, chỉ có những Người Sở Hữu Trái Phiếu mới được đưa ra ý kiến.
- 6.9 Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ vào một trong ba nội dung sau: tán thành, không tán thành hoặc có ý kiến khác (theo chọn lựa của Người Sở Hữu Trái Phiếu) đối với mỗi vấn đề cần lấy ý kiến.
- 6.10 Phiếu lấy ý kiến gửi về Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải được đựng trong phong bì dán kín và không được mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến bị xem là không hợp lệ và không được tính khi kiểm phiếu nếu:
- (i) được gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sau khi kết thúc thời hạn nhận ý kiến được quy định trong Thông Báo Lấy Ý Kiến; hoặc
  - (ii) đối với mỗi vấn đề cần lấy ý kiến trong phiếu lấy ý kiến đó, Người Sở Hữu Trái Phiếu chọn nhiều hơn một trong ba nội dung sau: tán thành, không tán thành hoặc có ý kiến khác.
- 6.11 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Tổ Chức Phát Hành. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
- (i) mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

- (ii) số Người Sở Hữu Trái Phiếu với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tham gia biểu quyết;
- (iii) tổng số phiếu hợp lệ tán thành, không tán thành và có ý kiến khác đối với từng vấn đề cần lấy ý kiến;
- (iv) tổng số phiếu không gửi về cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trước khi kết thúc thời hạn nhận ý kiến; và
- (v) các quyết định đã được thông qua.

Biên bản kiểm phiếu phải được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ký và đóng dấu hợp lệ. Để tránh nhầm lẫn, quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về mỗi vấn đề được thông qua hợp lệ dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (với tỷ lệ biểu quyết cần thiết được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu) sẽ có hiệu lực ngay tại thời điểm lập biên bản kiểm phiếu, trừ khi quyết định đó quy định một thời điểm có hiệu lực khác.

6.12 Trên cơ sở biên bản kiểm phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ lập văn bản tổng hợp các quyết định đã được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Văn bản tổng hợp này được xem là nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu trong lần lấy ý kiến có liên quan và được ký và đóng dấu hợp lệ bởi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

## **7. Triệu Tập Hội Nghị Và Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản Trong Trường Hợp Trái Phiếu Đã Được Đăng Ký, Lưu Ký Tập Trung Tại VSD**

7.1 Nếu Trái Phiếu đã được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm tổ chức Hội Nghị hoặc tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của pháp luật có liên quan, các quy chế của VSD và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng), và các quy định có liên quan của Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng này (trong phạm vi các quy định đó không trái với quy định của pháp luật có liên quan, các quy chế của VSD và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng)).

7.2 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm chủ động làm việc với VSD để nhận danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu được chốt tại Thời Điểm Khóa Sổ tương ứng cho mục đích tổ chức Hội Nghị hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu (tùy trường hợp áp dụng). Để làm rõ, Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm hỗ trợ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong việc yêu cầu VSD thực hiện cung cấp danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu nói trên.

## **8. Các Quy Định Chung**

8.1. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi bản sao của biên bản/ng nghị quyết Hội Nghị (đã được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ký và đóng dấu hợp lệ) cho tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu (nếu có) và các bên liên quan khác theo quy định của pháp luật trong thời hạn 5 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày kết thúc Hội Nghị hoặc kết thúc thời hạn nhận ý kiến bằng văn bản (tùy từng trường hợp áp dụng) (Để làm rõ, việc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi bản sao của biên bản/ng nghị quyết Hội Nghị cho Người Sở Hữu Trái Phiếu qua thư điện tử hoặc thông báo qua hệ thống trang chủ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được coi là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đã hoàn tất gửi bản sao của biên bản/ng nghị quyết đó cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu). Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ (i) lưu giữ tại địa chỉ đăng ký của mình bản gốc mọi biên bản Hội Nghị, biên bản kiểm phiếu và văn bản tổng hợp các quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng các tài liệu

liên quan đến việc tổ chức Hội Nghị và lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu và (ii) cung cấp bản sao của các tài liệu nêu trên theo yêu cầu của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu trên cơ sở có thu phí.

- 8.2. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải triệu tập Hội Nghị lần thứ hai (do lần triệu tập thứ nhất không đủ điều kiện số đại biểu tham dự) trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày tổ chức Hội Nghị lần thứ nhất bằng một thông báo tương tự Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị (mà không cần phải nhận được một Yêu Cầu Triệu Tập). Nếu không tổ chức được Hội Nghị trong lần triệu tập thứ hai cũng do thiếu đại biểu dự họp thì quy trình triệu tập Hội Nghị phải được lặp lại từ đầu.
- 8.3. Điều kiện đề nghị quyết của Hội Nghị được thông qua sẽ tuân theo các quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- 8.4. Trừ trường hợp Các Điều Khoản Trái Phiếu có quy định khác, mọi chi phí, phí tổn thực tế liên quan đến việc triệu tập và tổ chức Hội Nghị hay lấy ý kiến bằng văn bản sẽ do bên triệu tập gánh chịu.

## PHỤ LỤC IV

### MẪU THỎA THUẬN THAM GIA

THỎA THUẬN THAM GIA NÀY (“Thỏa Thuận Tham Gia”) được lập vào ngày [●] tháng [●] năm [●] bởi và giữa:

- (1) *[Điền tên chính thức của Tổ Chức Phát Hành tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]* (“Tổ Chức Phát Hành”)

Mã số doanh nghiệp (hoặc tương đương) : *[Điền mã số doanh nghiệp hoặc tương đương của Tổ Chức Phát Hành xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]*

Địa chỉ đăng ký : *[Điền địa chỉ đăng ký chính thức của Tổ Chức Phát Hành xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]*

và

- (2) *[Điền tên chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]* (“Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế”)

Mã số doanh nghiệp (hoặc tương đương) : *[Điền mã số doanh nghiệp hoặc tương đương của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]*

Địa chỉ đăng ký : *[Điền địa chỉ đăng ký chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]*

### CƠ SỞ KẾT LẬP THỎA THUẬN

- (A) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế đã nghiên cứu Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được ký ngày [●] tháng [●] năm 2021 giữa Tổ Chức Phát Hành và Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu, như có thể được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại từng thời điểm (“**Hợp Đồng Đại Diện**”) và đồng ý thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm (là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm ngay trước ngày ký Thỏa Thuận Tham Gia này) để thực hiện các công việc, nhiệm vụ và hưởng các quyền, quyền hạn và lợi ích của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu như được quy định cụ thể trong Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu; và
- (B) Theo quy định tại Điều 9.1(b) của Hợp Đồng Đại Diện, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế phải ký kết Thỏa Thuận Tham Gia này với Tổ Chức Phát Hành,

**DO VẬY, NAY**, các bên thỏa thuận như sau:

### **1. Công Nhận Quyền Và Nghĩa Vụ**

- 1.1 Bằng Thỏa Thuận Tham Gia này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế công nhận và đồng ý với Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu rằng kể từ ngày ký Thỏa Thuận Tham Gia này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế (i) sẽ trở thành Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thay thế cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm và (ii) do vậy, sẽ thực hiện mọi nhiệm vụ, công việc và được hưởng mọi quyền, quyền hạn và lợi ích của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu như được quy định cụ thể trong Hợp Đồng Đại Diện và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.
- 1.2 Kể từ ngày ký Thỏa Thuận Tham Gia này, bất kỳ dẫn chiếu nào đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Hợp Đồng Đại Diện sẽ được hiểu là dẫn chiếu đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế.

### **2. Thông Báo**

Vì mục đích được quy định tại Mục VI của Bản Cáo Bạch và Điều 11.4 của Hợp Đồng Đại Diện, địa chỉ và số fax của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế như sau:

[•]

Địa chỉ: [•]

Người nhận: [•]

Điện thoại: [•]

Fax: [•]

### **3. Các Quy Định Khác**

- 3.1 Thỏa Thuận Tham Gia này là một Văn Kiện Trái Phiếu. Trừ khi được quy định rõ ràng khác đi trong Thỏa Thuận Tham Gia này, các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Thỏa Thuận Tham Gia này sẽ có nghĩa như được quy định trong Hợp Đồng Đại Diện.
- 3.2 Các quy định tại Điều 11 của Hợp Đồng Đại Diện sẽ được áp dụng với những sửa đổi cần thiết cho phù hợp với ngữ cảnh cho Thỏa Thuận Tham Gia này như thể được quy định rõ ràng trong Thỏa Thuận Tham Gia này.
- 3.3 Thỏa Thuận Tham Gia này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- 3.4 Thỏa Thuận Tham Gia này được ký thành bốn (4) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành giữ hai (2) bản gốc và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế giữ hai (2) bản gốc, trong đó Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm cung cấp bản sao y cho Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu (nếu có).

**ĐỀ GHI NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN**, các bên, thông qua người đại diện được ủy quyền hợp lệ của mình, đã ký kết Thỏa Thuận Tham Gia này vào ngày được nêu ở trang đầu tiên của Thỏa Thuận Tham Gia này.

**[Điền tên chính thức của Tổ Chức Phát Hành]**  
với tư cách là Tổ Chức Phát Hành

**[Điền tên chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế]** với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế

Chữ ký: \_\_\_\_\_  
Họ tên: [●]  
Chức vụ: [●]

Chữ ký: \_\_\_\_\_  
Họ tên: [●]  
Chức vụ: [●]



**PHỤ LỤC V.**

**MẪU ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI THÔNG TIN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI THÔNG TIN SỞ HỮU TRÁI PHIẾU [•]**

**CỦA NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

**Kính gửi: - Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh**

**I. Thông tin người sở hữu trái phiếu**

*Đối với khách hàng cá nhân:*

- Tên khách hàng: .....
- Số GTTT:.....Ngày cấp: .....Nơi cấp:.....
- Địa chỉ liên hệ:.....
- Điện thoại:.....Email:.....

*Đối với khách hàng tổ chức:*

- Tên tổ chức: .....
- Số Giấy CNĐKKD/CNĐKDN:.....Ngày cấp: .....Nơi cấp:.....
- Địa chỉ liên hệ:.....
- Điện thoại:.....Email:.....
- Người đại diện: .....Chức vụ:.....
- Số điện thoại Người đại diện: .....  
(Theo giấy ủy quyền số:.....)
- Số GTTT:.....Ngày cấp: .....Nơi cấp:.....
- Địa chỉ liên hệ:.....
- Điện thoại:.....Email:.....

**II. Thông tin Trái Phiếu sở hữu**

- Số Giấy CNQSHTP:.....Số trái phiếu sở hữu: .....
- Ngày phát hành:.....Ngày đáo hạn: .....
- Tài khoản nhận tiền lãi và tiền gốc trái phiếu số .....  
mở tại.....

**III. Thông tin đề nghị thay đổi:**

STT	Nội dung	Thông tin đã đăng ký	Thông tin mới đề nghị thay đổi
	(Các thông tin tại mục * Hướng dẫn)		

.....  
.....  
.....  
.....

Tôi/Chúng tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

<p>* Các thông tin thay đổi gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Họ tên</li><li>- Người đại diện</li><li>- Số GTTT, ngày cấp, nơi cấp</li><li>- Địa chỉ liên hệ, điện thoại</li><li>- Địa chỉ email</li><li>- Tài khoản nhận tiền lãi trái phiếu định kỳ hàng năm và tiền gốc trái phiếu</li></ul> <p>...</p>	<p>....., ngày ..... tháng ..... năm.....</p> <p style="text-align: center;"><b>NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU</b></p> <p style="text-align: center;"><i>(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu – nếu có)</i></p>
---	--

---

#### **PHẦN DÀNH CHO ĐẠI LÝ ĐĂNG KÝ TRÁI PHIẾU**

Công ty cổ phần Chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh đã nhận đề nghị thay đổi thông tin của người sở hữu trái phiếu ngày .../.../.....

Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu đã vào sổ ngày ...../...../.....

Ngày xác nhận thay đổi thông tin: \_\_\_/\_\_\_/\_\_\_

(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC VI.

MẪU ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU TRÁI PHIẾU



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

**Kính gửi:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (với tư cách Đại Lý  
Đăng Ký Trái Phiếu)

Tên Người Sở Hữu Trái Phiếu: .....

Số GTTT/ĐKDN: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Tên người được ủy quyền ..... Chức vụ: .....  
(đối với tổ chức)

Số GTTT : ..... Ngày cấp: .../...../.... Nơi cấp: .....

Điện thoại người được ủy quyền .....

Văn bản ủy quyền số: .....

Mã số Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu:.....

Số lượng Trái Phiếu sở hữu (tính đến ngày ký phát Thông báo này):.....

(Bằng chữ:.....)

Hiện nay Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu nêu trên của tôi/chúng tôi đã bị:

Mất/thất lạc/tiêu hủy  Rách/hỏng/hủy hoại  Thay đổi thông tin Người Sở hữu Trái Phiếu

• Trong trường hợp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị rách/hỏng/hủy hoại (một phần), thay đổi thông tin, người đề nghị cấp lại có trách nhiệm gửi Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị rách/hỏng/hủy hoại, thay đổi thông tin đó kèm theo Giấy Đề nghị Cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu này.

Nay tôi/chúng tôi kính đề nghị Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cho tôi/chúng tôi theo quy định. Tôi/chúng tôi cam kết Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu nêu trên không sử dụng vào các hoạt động thế chấp/cầm cố hoặc liên quan đến bất cứ giao dịch, thỏa thuận nào với bên thứ ba (tổ chức/cá nhân) hoặc là đối tượng điều chỉnh thuộc phán quyết, quyết định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền và/hoặc bất kỳ tình huống nào nằm ngoài sự kiện đã thông báo. Tôi/chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của văn bản này.

....., ngày.....tháng.....năm ....

**Người Sở Hữu Trái Phiếu**

*(ký, ghi rõ họ tên; đóng dấu nếu có)*

---

#### **PHẦN DÀNH CHO ĐẠI LÝ ĐĂNG KÝ TRÁI PHIẾU**

Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận đề nghị cấp lại giấy chứng nhận quyền sở hữu trái phiếu ngày .... / .... / .....

Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu đã vào sổ ngày ..... / ..... / .....

Ngày xác nhận thay đổi thông tin: \_\_\_ / \_\_\_ / \_\_\_

(Ký tên, đóng dấu)

## PHỤ LỤC VII.

### QUY ĐỊNH VỀ HỒ SƠ ĐỐI VỚI VIỆC THAY ĐỔI THÔNG TIN, CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

#### I. Đối với trường hợp khách hàng thay đổi thông tin sở hữu trái phiếu

##### 1.1. Đối với khách hàng là cá nhân:

- (i) Bản sao có chứng thực Giấy tờ tùy thân còn hiệu lực của khách hàng (cũ và mới trong trường hợp đã thay đổi Giấy tờ tùy thân)
- (ii) Tài liệu, văn bản liên quan đến thay đổi thông tin đối khách hàng cá nhân (nếu có);
- (iii) 01 bản Giấy đề nghị thay đổi thông tin sở hữu trái phiếu theo mẫu quy định tại Phụ Lục V.

##### 1.2. Đối với khách hàng là tổ chức:

- (i) Bản sao (có chứng thực) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và/hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động
- (ii) Quyết định ủy quyền cho người có thẩm quyền ký trên giấy đề nghị thay đổi thông tin (nếu người ký không phải đại diện theo pháp luật)
- (iii) Giấy tờ tùy thân có chứng thực của cấp có thẩm quyền ký trên hồ sơ (Người đại diện theo pháp luật hoặc Người được ủy quyền (nếu có)).
- (iv) Tài liệu, văn bản liên quan đến thay đổi thông tin đối với tổ chức (nếu có);
- (v) 01 bản Giấy đề nghị thay đổi thông tin sở hữu trái phiếu theo mẫu quy định tại Phụ Lục V.

#### II. Đối với trường hợp khách hàng đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái Phiếu do rách, hỏng, báo mất, thay đổi thông tin cần cấp lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái Phiếu

##### 2.1. Đối với khách hàng là cá nhân:

- (i) Bản sao có chứng thực Giấy tờ tùy thân còn hiệu lực của khách hàng
- (ii) Bản gốc Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu (đối với trường hợp cấp lại do rách, hỏng);
- (iii) 01 bản Giấy đề nghị cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu theo mẫu quy định tại Phụ Lục VI.

##### 2.2. Đối với khách hàng là tổ chức:

- (i) Bản sao (có công chứng) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và/hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động
- (ii) Quyết định ủy quyền cho người có thẩm quyền ký trên giấy đề nghị cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu (nếu người ký không phải đại diện theo pháp luật)
- (iii) Giấy tờ tùy thân (có chứng thực) của cấp có thẩm quyền ký trên hồ sơ (Người đại diện theo pháp luật hoặc Người được ủy quyền (nếu có)).
- (iv) Bản gốc Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu (đối với trường hợp cấp lại do rách, hỏng);
- (v) 01 bản Giấy đề nghị cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu theo mẫu quy định tại Phụ Lục VI.

